

Số: 1630 /VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.**

Mã chứng khoán: **VSN**

Địa chỉ trụ sở chính: 420 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: +84.28 35533999 Fax: +84.28 35533939

Website: www.vissan.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Ngọc An

Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: +84.28 35533999 Fax: +84.28 35533939

Loại thông tin công bố: **bất thường**

Nội dung thông tin công bố: Thư mời + Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin được công bố./.

Người đại diện theo Pháp luật



BỘ GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TK&ĐT.

Nguyễn Ngọc An



Sức Sống Mỗi Ngày

Ngày 30 tháng 03 năm 2024

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SỨC SẢN (VISSAN)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

1. Thời gian và địa điểm

- Thời gian: **8 giờ 00 phút thứ Sáu, ngày 26 tháng 04 năm 2024**
- Địa điểm: **Hội trường Công ty Vissan, 420 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh**

2. Nội dung cuộc họp

Quý cổ đông vui lòng xem Chương trình cuộc họp đính kèm

Các tài liệu, mẫu biểu khác liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 được Công ty đăng tải, cập nhật (nếu có) tại website <https://www.vissan.com.vn/thong-tin-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong> (Nếu Quý Cổ đông có ý kiến đóng góp về tài liệu, vui lòng gửi bằng văn bản về Công ty trước ngày 15/04/2024)

3. Đăng ký tham dự:

- Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp, Quý Cổ đông vui lòng **Đăng ký dự họp** hoặc gửi **Mẫu giấy đăng ký dự họp** về địa chỉ bên dưới trước ngày 15/04/2024.
- Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự cuộc họp vui lòng mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời họp
 - Giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền).
 - Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác (trường hợp thay đổi thông tin, Quý cổ đông vui lòng liên hệ Ban Tổ chức cuộc họp để được hỗ trợ).

4. Ủy quyền tham dự:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp, Quý Cổ đông vui lòng điền đầy đủ thông tin và gửi **Mẫu giấy ủy quyền tham dự** về địa chỉ dưới đây trước ngày 15/04/2024 hoặc xuất trình khi người nhận ủy quyền đến dự cuộc họp.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp bên ủy quyền/hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức).

5. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
420 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Mã số doanh nghiệp: 0300105356

Tel: +84.28 35533907 – số nội bộ: 312

Liên hệ Ban Tổ chức cuộc họp: 0906 908 474 (Ông Bằng Giang); 077 498 2722 (Bà Sơn Trà)

Sự hiện diện của Quý Cổ đông sẽ góp phần vào thành công của cuộc họp.

Trân trọng kính mời!



NGUYỄN PHÚC KHOA

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Tên cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CCCD/HC/GCNĐKDN số:.....cấp ngày..... tại

Địa chỉ:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO CÁ NHÂN DƯỚI ĐÂY

Tên cá nhân:

CMND/CCCD/HC số:..... cấp ngày..... tại

Địa chỉ:

Số cổ phần ủy quyền:

Trong trường hợp Quý cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần ủy quyền
Ông Nguyễn Ngọc An	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của bên ủy quyền cho người khác nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của cổ đông ủy quyền. Bên nhận ủy quyền phải mang theo thư mời họp, CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền bản chính và có chữ ký sống của hai bên, nếu bên ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của tổ chức (trong trường hợp bên nhận ủy quyền là Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản thì không cần chữ ký của bên nhận ủy quyền). Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản kết thúc.

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

_____, Ngày ____ tháng ____ năm 2024
Cổ đông/Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH (DỰ KIẾN)
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

Thời gian: **8 giờ 00 phút Thứ Sáu, ngày 26 tháng 4 năm 2024**

Địa điểm: **Hội trường Công ty Vissan, 420 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, TP.HCM**

Chi tiết	Chương trình	Thực hiện
7h30 - 8h00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự, phát phiếu biểu quyết.	Ban Tổ chức
8h00 - 8h30	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do khai mạc;- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu;- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (nếu có);- Giới thiệu và biểu quyết thông qua chương trình cuộc họp.	Ban Tổ chức
8h30 - 9h30	<p>Trình bày các báo cáo và tờ trình tại Đại hội:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2023; Phương hướng nhiệm vụ năm 2024;2. Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2023;3. Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2023;4. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024;5. Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024;6. Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;8. Báo cáo về việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phần đã phát hành cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết theo quy định pháp luật;9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;10. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;11. Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”12. Các nội dung liên quan đến công tác nhân sự HĐQT, BKS (nếu có)	Đoàn Chủ tịch
9h30 – 10h00	Đại hội đồng cổ đông thảo luận	
10h00 - 10h15	Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình	
10h15 – 10h30	Giải lao	
10h30 - 10h40	Công bố kết quả biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình tại cuộc họp	Ban kiểm phiếu
10h40 – 11h00	Thư ký đọc biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp	Ban Thư ký Đoàn Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN
BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP

Số: .../QĐ-BTCCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

**BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/4/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Các cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Phúc Khoa

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SỨC SẢN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-BTCCH ngày .../.../2024
của Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên)*

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản, quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Các nội dung liên quan đến việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Quy định này chỉ áp dụng trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự họp lệ (*sau đây gọi là “đại diện cổ đông”*);
2. Các thành viên Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (*sau đây gọi là “Ban Tổ chức cuộc họp”*).

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Người tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản theo danh sách chốt **tại ngày 25/03/2024**.
2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đủ điều kiện khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
 - a) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cần mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời họp;
 - Giấy Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác;
 - Và Giấy ủy quyền (*trường hợp được ủy quyền tham dự họp*).

b) Đăng ký dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và 02 phiếu bầu (nếu có), trong đó:

- **Một (01) “Thẻ biểu quyết”** có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;
- **Một (01) “Phiếu biểu quyết”** có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty;
- **Một (01) “Phiếu bầu Hội đồng quản trị”** (nếu có) có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty;
- **Một (01) “Phiếu bầu Ban Kiểm soát”** (nếu có) có ghi mã dự họp của cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty.

c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- Cổ đông là cá nhân được ủy quyền cho cá nhân, pháp nhân khác.
- Cổ đông là tổ chức sở hữu từ 10% đến dưới 30% cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa bốn (04) người đại diện; từ 30% đến dưới 40% được ủy quyền tối đa sáu (06) người đại diện; từ 40% đến dưới 50% được ủy quyền tối đa tám (08) người đại diện; từ 50% đến dưới 60% được ủy quyền tối đa mười (10) người đại diện; từ 60% trở lên được ủy quyền tối đa mười hai (12) người đại diện. Trường hợp cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì cổ đông phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện thì số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện.

Người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp không được ủy quyền lại cho cá nhân, pháp nhân khác nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của cổ đông ủy quyền.

d) Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những nội dung đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

đ) Cổ đông, đại diện cổ đông tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

e) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông và đại diện cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- h) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình họp đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa cuộc họp

1. Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu; Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tịch đoàn (*chủ tọa*) và là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:
 - a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
 - b) Hướng dẫn việc thảo luận tại cuộc họp.
 - c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.
 - d) Trả lời những vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Ban Tổ chức cuộc họp quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại **tại ngày 25/03/2024**;

Phát tài liệu cuộc họp và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu (*nếu có*); Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự trước khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chính thức được tiến hành.

Điều 6. Ban Thư ký

1. Thư ký cuộc họp do Chủ tọa đề cử, Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và biểu quyết thông qua tại cuộc họp.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung cuộc họp.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 7. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp;
 - b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;
 - c) Chuẩn bị thùng phiếu; phổ biến Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu;

- d) Hướng dẫn các cổ đông, đại diện cổ đông thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- đ) Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trước Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

Điều 8. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự bằng **Thẻ/Phiếu biểu quyết** tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện.
2. **Phương thức biểu quyết:** Từng nội dung (thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông) được đưa ra trước cuộc họp đều xin ý kiến theo trình tự:
 - Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được trình;
 - Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được trình;
 - Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Tất cả các nội dung tại cuộc họp sẽ được biểu quyết thông qua bằng phương thức sau:

- Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”: Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, mỗi cổ đông và đại diện cổ đông biểu quyết thì giơ thẻ biểu quyết lên cao. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung khác trừ các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp.
 - Phương thức nộp “Phiếu biểu quyết”: Mỗi cổ đông và đại diện cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng nội dung biểu quyết. Đại biểu sẽ đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp.
3. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được thông báo kết quả tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. **Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:**

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, **nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ** khi cổ đông/đại diện cổ đông đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ**

- + Ghi nội dung trên phiếu biểu quyết bằng viết chì;
- + Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, phiếu không có mộc đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu biểu quyết.

+ Không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự.

- **Ghi nhận kết quả biểu quyết**

+ Tại cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.

+ Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- **Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết thông qua**

+ Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông, đại diện cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;
- Tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh.

+ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về giao dịch (hợp đồng) có giá trị từ 35% trở lên hoặc hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với một trong các đối tượng sau đây, được thông qua khi có số cổ đông, đại diện cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết:

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ;
- Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai.

+ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về giao dịch (hợp đồng) vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó, được thông qua khi có số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành, trừ cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

+ Đối với các quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông, đại diện cổ đông đại diện từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông

tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo nguyên tắc dồn phiếu.

Điều 9. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp, được thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lưu giữ tại Công ty.

**CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 10 Điều, có hiệu lực thi hành đối với cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp kể từ thời điểm được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành thông qua./.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Phúc Khoa

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

**BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết
thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản được Đại hội đồng cổ đông
thông qua ngày 21/4/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ
Súc sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Phúc Khoa

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SỨC SẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BTCDH ngày .../.../2024
của Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên) Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (sau đây gọi là “**Công ty**”) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đảm bảo việc thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bao gồm:
 - Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
 - Quy định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
- Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây gọi là “**cổ đông**”); đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây gọi là “**đại diện cổ đông**”) căn cứ theo danh sách cổ đông Công ty chốt **tại ngày 25/03/2024** và thành viên Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty (sau đây gọi là “**Ban Tổ chức cuộc họp**”).

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Quyền của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên đều được nhận một Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một Phiếu bầu Kiểm soát viên, trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ và số phiếu bầu tương ứng được sử dụng để bầu.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu quy định tại Quy chế này;
- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành thủ tục đăng ký dự họp với Ban Tổ chức cuộc họp;

- c) Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Tổ chức cuộc họp tại thời điểm nhận phiếu;
- d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại cuộc họp.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp khác (tối đa không quá 05 doanh nghiệp khác);
- d) Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

2. Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu bầu của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

Điều 4. Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên

1. Tiêu chuẩn và điều kiện

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- b) Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; của người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ;
- c) Không phải là người giữ các chức vụ quản lý Công ty, người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- d) Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
- đ) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quy định về đề cử, ứng cử Kiểm soát viên

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu bầu của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Kiểm soát viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Đơn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (01 bản gốc) theo mẫu **Phụ lục 2**;
2. Đơn đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát dành cho nhóm cổ đông (01 bản gốc, nếu có) theo mẫu **Phụ lục 3**;
3. Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu **Phụ lục 4**;
4. Các văn bản chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy chế, quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao chứng thực).

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty, Ban Tổ chức cuộc họp sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thông qua danh sách tại cuộc họp.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về Công ty trước ngày 15/04/2024 (*tính theo dấu tổ chức bưu chính nơi gửi, quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị*) theo địa chỉ sau:

**BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84.28 3553 3999 - 3553 3888

Fax: +84.28 3553 3939

CHƯƠNG III

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 8. Phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- a) Phiếu bầu được in thống nhất do Ban Tổ chức cuộc họp phát hành;
- b) Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã cổ đông/đại diện cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, số phiếu bầu, có đóng dấu treo Công ty;
- c) Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông sẽ được phát hai (02) phiếu bầu: **một (01) Phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu Ban Kiểm soát**. Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.

2. Cách ghi phiếu bầu

- a) Cổ đông, đại diện cổ đông ghi phiếu bầu theo hướng dẫn cụ thể như sau:
 - Cổ đông, đại diện cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên thì cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu **X** hoặc **✓** vào ô **“Bầu dồn, đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng, số phiếu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn;
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông, đại diện cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

- Trong trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu vào ô **“Bầu dồn, đều phiếu”** đồng thời ghi số lượng vào ô **“Số phiếu bầu”** thì kết quả lấy theo số lượng phiếu tại ô **“Số phiếu bầu”**.
 - Khi cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu vào ô **“Bầu dồn, đều phiếu”** số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn, lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ (*là phần thập phân nhỏ hơn 1*) nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ.
- b) Trường hợp ghi sai, cổ đông, đại diện cổ đông đề nghị Ban Tổ chức cuộc họp đổi phiếu bầu khác;
 - c) Ký xác nhận việc thực hiện bầu trên phiếu bầu.

3. Phiếu bầu không hợp lệ

Các phiếu bầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- a) Phiếu bầu không ghi họ tên và ký tên của cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;
- b) Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- c) Gạch tên các ứng cử viên;
- d) Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác mẫu phiếu bầu do Ban Tổ chức cuộc họp phát hành;
- đ) Số ứng viên mà cổ đông, đại diện cổ đông bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;

- e) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông, đại diện cổ đông ;
- g) Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
- h) Phiếu bầu không ghi đúng hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

Điều 9. Phương thức bầu

- a) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- b) Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông, đại diện cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện*) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu hoặc số lượng Kiểm soát viên được bầu. Cổ đông, đại diện cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- a) Số lượng, thành viên Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- b) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu; phổ biến Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu trước Đại hội đồng cổ đông.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu được hoàn tất và kết thúc khi Chủ tọa tuyên bố niêm phong kết quả bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu;
- b) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- c) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
3. Nếu kết quả bầu lần một không đủ số thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số và tỉ lệ bầu cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 14 Điều, có hiệu lực thi hành đối với cổ đông, đại diện cổ đông, thành viên Ban Tổ chức cuộc họp kể từ thời điểm được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành thông qua./.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC HỌP
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Phúc Khoa

PHỤ LỤC 1

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu

- Phiếu bầu Hội đồng quản trị
- Phiếu bầu Ban Kiểm soát

2. Bỏ phiếu

- Bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát.
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu.
- Cổ đông, đại diện cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu.
- Trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông đánh dấu vào ô “Bầu dồn, đều phiếu” đồng thời ghi số phiếu vào ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng tại ô “Số phiếu bầu”.

Ví dụ: Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên vào Hội đồng quản trị trong tổng số 07 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A muốn chia đều Tổng số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên thứ tự từ 1 đến 5 vào Hội đồng quản trị (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

- **Cách 1:** Ghi số phiếu bầu cho mỗi người vào ô “Số phiếu bầu”

Họ tên ứng cử viên	Bầu dồn, đều phiếu	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	1.000
2. Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	1.000
3. Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	1.000
4. Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	1.000
5. Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	1.000
6. Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	0
7. Ứng viên 7	<input type="checkbox"/>	0
Tổng số phiếu bầu		5.000

Cách 2: Đánh dấu X hoặc ✓ vào ô “**Bầu dòn, đều phiếu**” cho các ứng viên tương ứng

Họ tên ứng cử viên	Bầu dòn, đều phiếu	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	<input checked="" type="checkbox"/>	
2. Ứng viên 2	<input checked="" type="checkbox"/>	
3. Ứng viên 3	<input checked="" type="checkbox"/>	
4. Ứng viên 4	<input checked="" type="checkbox"/>	
5. Ứng viên 5	<input checked="" type="checkbox"/>	
6. Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	
7. Ứng viên 7	<input type="checkbox"/>	
Tổng số phiếu bầu		

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dòn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Bầu dòn, đều phiếu	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	0
2. Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	5.000
3. Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	0
4. Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	0
5. Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	0
6. Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	0
7. Ứng viên 7	<input type="checkbox"/>	0
Tổng số phiếu bầu		5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A không dòn hết phiếu bầu của mình cho các ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Bầu dòn, đều phiếu	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	<input type="checkbox"/>	1.000
2. Ứng viên 2	<input type="checkbox"/>	2.000
3. Ứng viên 3	<input type="checkbox"/>	0
4. Ứng viên 4	<input type="checkbox"/>	0
5. Ứng viên 5	<input type="checkbox"/>	0
6. Ứng viên 6	<input type="checkbox"/>	0
7. Ứng viên 7	<input type="checkbox"/>	0
Tổng số phiếu bầu		3.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không ghi họ tên và ký tên của cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức cuộc họp phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà cổ đông, đại diện cổ đông bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông, đại diện cổ đông;
- Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

PHỤ LỤC 3
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
dành cho nhóm cổ đông

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản**

Hôm nay, ngày/.../....., chúng tôi ký tên dưới đây gồm có:

1. Cổ đông:
Số GP/ĐKKD/CMND/CCCD/: Ngày cấp:
Nơi cấp:.....
Họ tên người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức:
Số lượng cổ phần nắm giữ:
2. Cổ đông:
Số GP/ĐKKD/CMND/CCCD: Ngày cấp:
Nơi cấp:.....
Họ tên người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức:
Số lượng cổ phần nắm giữ:
3. Cổ đông:
Số GP/ĐKKD/CMND/CCCD: Ngày cấp:
Nơi cấp:.....
Họ tên người đại diện theo pháp luật đối với cổ đông là tổ chức:
Số lượng cổ phần nắm giữ:

Tổng số cổ phần của toàn nhóm là:.....(chiếm:% tổng số cổ phần)

Chúng tôi đồng ý thành lập nhóm cổ đông của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản và đề cử Ông (Bà) có tên sau đây cho vị trí thành viên

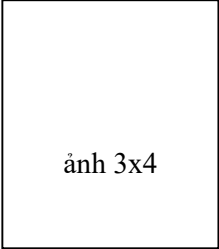
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm

- Họ và tên người được đề cử: Quốc tịch:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp: Nơi cấp:.....
- Địa chỉ:

Chữ ký của các cổ đông (*ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức*):

1. _____
2. _____
3. _____

Hồ sơ gửi kèm gồm: Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu; Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan; Sơ yếu lý lịch của ứng viên theo mẫu.



ảnh 3x4

PHỤ LỤC 4
SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA HĐQT/BKS
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SỨC SẢN

- 1. Họ và tên :
- 2. Giới tính :
- 3. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu :
- 4. Ngày tháng năm sinh :
- 5. Nơi sinh : Quốc tịch:
- 6. Dân tộc : Quê quán:
- 7. Địa chỉ thường trú :
- 8. Số điện thoại liên lạc :
- 9. Trình độ chuyên môn :

10. Quá trình công tác (*nêu tóm tắt thời gian, nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp*):

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản:

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

- 11. Số cổ phần nắm giữ (nếu có): cổ phần.
- 12. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử (nếu có):
- 13. Vị trí ứng cử (được đề cử):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....ngày ... tháng ... năm

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

BÁO CÁO
Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023
và phương hướng nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

Phần I.
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Kinh tế nước ta năm 2023 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; xung đột quân sự Nga - Ukraine, Israel – Hamas phức tạp, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Nhiều tác động tiêu cực đã khiến các lĩnh vực chính của nền kinh tế nước ta như sản xuất công nghiệp, xây dựng, xuất khẩu, du lịch... bị ảnh hưởng nặng nề, đạt tốc độ tăng trưởng thấp¹.

Sức mua của người tiêu dùng giảm rất sâu ở hầu hết các ngành hàng, kênh bán hàng (theo Kantar Worldpanel) do kinh tế khó khăn, làn sóng cắt giảm lao động diễn ra mạnh mẽ dẫn đến thu nhập người lao động bị ảnh hưởng, mặt khác giá thực phẩm và các chi phí sinh hoạt giữ ở mức cao khiến người dân có tâm lý thắt chặt chi tiêu, chỉ số niềm tin tiêu dùng giảm sút. Mức tiêu dùng của người dân suy giảm mạnh tạo ra khó khăn vô cùng lớn lên hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam nói chung.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

Mặc dù chịu tác động bất lợi của nhiều yếu tố khách quan ngoài dự báo, tuy nhiên bằng sự nỗ lực, quyết tâm, tinh thần đoàn kết của tập thể người lao động và Ban lãnh đạo, Công ty đã chủ động bám sát tình hình thị trường, triển khai thực hiện nhiều giải pháp nhằm hạn chế tác động tiêu cực, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; cơ bản hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận điều chỉnh năm 2023; bảo toàn nguồn vốn Nhà nước; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; đảm bảo quyền lợi cổ đông và người lao động. Bên cạnh đó, VISSAN còn phát huy vai trò là doanh nghiệp lương thực thực phẩm

¹ Theo Bộ Kế hoạch đầu tư, tăng trưởng GDP năm 2023 chỉ đạt 5,05% (thấp hơn chỉ tiêu 6,5% Quốc hội đề ra, chỉ cao hơn tốc độ tăng của cùng kỳ các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023); CPI tăng 3,25% so với cùng kỳ; tổng doanh thu xuất khẩu chỉ đạt 355,5 tỷ USD, giảm 4,4% so cùng kỳ; hơn 172.600 doanh nghiệp giải thể, tăng 20,5% so cùng kỳ.

lớn, chủ động, phối hợp thực hiện hiệu quả Chương trình Bình ổn thị trường tại Thành phố Hồ Chí Minh và trên cả nước.

S T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2022	NĂM 2023			
				Kế hoạch	Thực hiện	% Tăng/giảm So Cùng kỳ	% So Kế hoạch
A	B	C	1	2	3	4=3/1-1	5=3/2
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	3.876.132	3.430.000	3.384.605	-12,7%	98,7%
2	Mặt hàng chủ yếu						
2.1	Thực phẩm tươi sống	Tấn	11.586	10.426	10.470	-9,6%	100,4%
	- Thịt heo	Tấn	10.954	9.820	9.854	-10,0%	100,3%
	- Thịt bò	Tấn	632	606	616	-2,5%	101,7%
2.2	Thực phẩm chế biến	Tấn	25.319	22.200	21.511	-15,0%	96,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	173.525	138.000	138.571	-20,1%	100,4%

1.1. Doanh thu, lợi nhuận giảm so với cùng kỳ trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế nhưng Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận điều chỉnh năm 2023.

Sức mua người tiêu dùng giảm rất mạnh ở hầu hết các ngành hàng, kênh bán hàng đã tác động đến sản lượng, doanh thu bán ra năm 2023 giảm so với cùng kỳ nhưng Công ty đã phân đầu cơ bản hoàn thành kế hoạch sản lượng, doanh thu điều chỉnh năm 2023.

Doanh thu bán ra giảm, trong khi một số chi phí tăng cao so với năm 2022 do yếu tố khách quan (Giá nguyên, nhiên vật liệu giữ ở mức cao; tiền thuê đất năm 2023 tăng khoảng 19 tỷ đồng so với năm 2022 theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) là nguyên nhân chính khiến lợi nhuận năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022 nhưng Công ty đã thực hiện hoàn thành kế hoạch lợi nhuận điều chỉnh năm 2023. Nếu loại trừ ảnh hưởng từ tiền thuê đất thì lợi nhuận năm 2023 đạt 144 tỷ đồng, giảm 11% so cùng kỳ năm 2022, mức giảm thấp hơn tốc độ giảm doanh thu do Công ty thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để cắt giảm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động.

1.2. Sản lượng Thịt heo giảm 10%, Thịt bò giảm 2,5% so với cùng kỳ nhưng Công ty hoàn thành kế hoạch sản lượng điều chỉnh năm 2023.

Bên cạnh sức mua của người tiêu dùng suy giảm, mặt hàng thịt heo còn chịu sự cạnh tranh quyết liệt từ làn sóng heo chạy dịch bán ra thị trường với giá rẻ, đồng thời nhiều đối thủ với tiềm lực tài chính mạnh và ưu thế về nguồn nguyên liệu sẵn sàng thực hiện nhiều

chương trình khuyến mãi để giành thị phần. Tất cả những tác động cộng gộp đã khiến sản lượng thịt heo giảm so với cùng kỳ năm 2022.

Nhằm củng cố và phát triển kinh doanh đối với mặt hàng thịt bò, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ (điều chỉnh kỹ thuật, cải thiện cảm quan ...) dưới sự hỗ trợ của Hiệp Hội Thịt và Gia súc Úc (MLA). Mặc dù kết quả hợp tác mang lại nhiều hiệu ứng tích cực nhưng trong bối cảnh nhu cầu tiêu dùng của người dân suy yếu, sản lượng bán ra mặt hàng thịt bò vẫn ghi nhận mức giảm so cùng kỳ năm 2022.

1.3. Mặt hàng Thực phẩm chế biến giảm 15% so với cùng kỳ do tác động của nhiều yếu tố.

Sức mua của người dân giảm mạnh đã ảnh hưởng chung đến sản lượng thực phẩm chế biến giảm so cùng kỳ. Sản lượng thực phẩm chế biến bán ra giảm ở hầu hết các nhóm hàng.

Tồn kho trên thị trường sau Tết Âm lịch 2023 của nhóm hàng mùa vụ khá nhiều nên khách hàng phải giảm nhập hàng để cân đối tồn kho là nguyên nhân khiến sản lượng năm 2023 của nhóm hàng Lạp xưởng, Giò lụa ghi nhận mức giảm khá mạnh.

2. Kết quả công tác điều hành trong năm 2023

2.1. Giữ ổn định nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất trong bối cảnh nguồn nguyên liệu đầu vào ngoài thị trường có nhiều biến động

Thực hiện tốt quy trình chăn nuôi, đảm bảo an toàn sinh học, đặc biệt là công tác phòng dịch bệnh trên đàn heo tại Xí nghiệp chăn nuôi VISSAN Bình Thuận trong bối cảnh dịch Tả heo châu Phi (ASF), dịch heo tai xanh (PRRS)... diễn biến phức tạp, bùng phát mạnh tại nhiều khu vực.

Rà soát, đánh giá thường xuyên nhà cung cấp nhằm đảm bảo nguồn cung heo hơi về số lượng, chất lượng và giá cả cạnh tranh.

Đàm phán với nhà cung cấp về nguyên liệu, hương phụ liệu, bao bì nhằm ổn định giá cả và đảm bảo sản lượng trong bối cảnh nguồn cung ngoài thị trường đôi lúc bị gián đoạn, giá cả biến động tăng đã góp phần giảm áp lực lên giá thành sản phẩm Công ty.

2.2. Hoạt động kinh doanh, phân phối, phát triển mạng lưới được chú trọng thông qua nhiều hoạt động phát triển kinh doanh, mở rộng mạng lưới ở hầu hết các kênh bán hàng

Tăng cường rà soát, củng cố hệ thống bán hàng kênh truyền thống (GT), tích cực tìm kiếm, mở mới các điểm bán hàng thay thế điểm bán của đối tác liên kết với Công ty phải đóng cửa trước tác động của sức mua thị trường giảm.

Tập trung thúc đẩy kênh bán hàng online thông qua website Vissanmart.com và các sàn thương mại điện tử (Tiki, Sendo, Foody, Grab...). Mặc dù tỷ trọng đóng góp doanh thu kênh online còn khiêm tốn nhưng kết quả năm 2023 cho thấy tiềm năng và xu hướng phát triển khá tốt với mức tăng trưởng 50% so cùng kỳ 2022.

Trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu đang giảm sút và căng thẳng thương mại còn tiếp diễn nhưng công ty đã cố gắng duy trì hoạt động xuất khẩu đạt kết quả tích cực với mức tăng trưởng 27% so với doanh thu xuất khẩu cùng kỳ năm 2022.

2.3. Công tác thị trường, phát triển thương hiệu được duy trì

Triển khai nhiều chương trình marketing tại nhiều địa điểm (Trường học, điểm bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng, đại lý)²; phối hợp các Trường Đại học, Tiểu học, Trại Hè Thanh Đa... tổ chức cho gần 3.000 học sinh, sinh viên tham quan, trải nghiệm quy trình sản xuất, tìm hiểu về VISSAN.

Thực hiện các chương trình quảng cáo, phỏng vấn trên đài truyền hình (VTV, HTV), trang mạng xã hội và các tờ báo lớn; kết hợp truyền thông một số sự kiện (ký kết hợp tác với MLA; chương trình Lễ Hội Bò Úc và “Lễ hội thịt VISSAN” tại hệ thống siêu thị...) nhằm quảng bá, tăng độ nhận diện thương hiệu, sản phẩm VISSAN.

Tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng như: lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập chi nhánh VISSAN Đà Nẵng, Nhà máy Thực phẩm VISSAN Bắc Ninh và các chuỗi sự kiện khác đã góp phần gia tăng gắn kết giữa VISSAN với đối tác nhà cung cấp, nhà phân phối, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, tăng động lực làm việc, sự gắn bó của người lao động đối với Công ty.

Trong năm 2023, Công ty VISSAN đã được trao tặng nhiều giải thưởng danh hiệu³ trong ngành thực phẩm, qua đó góp phần truyền thông quảng bá sản phẩm, thương hiệu VISSAN trên thị trường.

2.4. Tăng cường công tác nghiên cứu và tung các sản phẩm mới ra thị trường

Tung ra thị trường 04 sản phẩm mới thuộc dòng xúc xích dinh dưỡng, xúc xích Boom Boom đóng gói dạng ca, xúc xích cocktail với hương vị mới lạ, chả lụa dạng que nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu (sự mới lạ, đa dạng và tiện lợi) cho người tiêu dùng.

Bên cạnh việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, Công ty đã thực hiện cải tiến thành công cho 11 sản phẩm hiện hữu thuộc ngành hàng thực phẩm chế biến (Xúc xích tiết trùng, Thịt nguội) và ngành hàng thực phẩm tươi sống (thay đổi bao bì cho sản phẩm đông lạnh và dạng mát) qua đó góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, phục vụ tốt hơn cho người tiêu dùng.

2.5. Chú trọng triển khai dự án đầu tư nhưng tiến độ thực hiện dự án chưa đạt kỳ vọng đề ra

Về Dự án di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan:

- Ngày 09/02/2023, Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận tách công trình Văn phòng điều hành kinh doanh của VISSAN và các kho trung chuyển ra khỏi Dự án di dời được duyệt ban đầu để hình thành dự án khác, độc lập với Dự án di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan.
- Hiện nay, Dự án di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan đang thực hiện các công việc như:

² Công ty đã phối hợp với Báo Thiếu Niên Tiền Phong và Nhi Đồng tổ chức các hoạt động giao lưu, tặng quà tại 3 Trường Tiểu học (Kỳ Đồng của Quận 3; An Hội của quận Gò Vấp; Phạm Văn Chiêu của Quận 12) với quy mô 162 lớp, có trên 7.800 học sinh. Tại kênh bán hàng hiện đại (MT), thực hiện các chương trình trưng bày Xúc xích tiết trùng, Hạt nêm, trang trí hình ảnh đẹp mắt và vui nhộn dịp Tết Nguyên Đán. Tại kênh bán hàng truyền thống (GT), thực hiện các chương trình trưng bày Lạp xưởng, Đồ hộp lon in, chương trình Thần tài gõ cửa...

³ Một số giải thưởng, danh hiệu được trao tặng trong 9 tháng đầu năm 2023 như: 27 năm liên tục nhận giải thưởng Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao do người tiêu dùng bình chọn; Danh hiệu Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 do UBND TPHCM chỉ đạo tổ chức; Top 100 Sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình, trẻ em năm 2023 do Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội tổ chức và đánh giá; Giải thưởng Sản phẩm thân thiện với môi trường trong chương trình Xây dựng và phát triển nền Kinh tế xanh Quốc gia 2023; ...

- ✓ Thực hiện các hồ sơ, thủ tục chuyển đổi từ cụm công nghiệp sang dự án đầu tư trực tiếp, xin chấp thuận chủ trương đầu tư mới, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Sau đó, thực hiện thủ tục chuyển sang hình thức thuê đất theo quy định sau khi cơ bản phân hóa và thực hiện chỉnh lý biến động về hình thể và tọa độ mốc ranh khu đất dự án tại Long An trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng với thực trạng khu đất hiện nay.
- ✓ Thực hiện hồ sơ dự án điều chỉnh và các thủ tục theo quy định để có đủ cơ sở trình Đại hội cổ đông phê duyệt điều chỉnh dự án.

Về xử lý hợp đồng thuê đất tại khu công nghiệp Tân Tạo: Mặc dù đã có nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phê duyệt điều chỉnh dự án, tách công trình “Văn phòng điều hành kinh doanh của VISSAN và các kho trung chuyển” ra khỏi Dự án di dời, tuy nhiên Công ty cần tiếp tục xử lý Hợp đồng thuê đất tại Khu công nghiệp Tân Tạo. Công ty đã chủ động làm việc với Công ty ITACO thảo luận về các vấn đề liên quan đến Hợp đồng thuê đất. Hiện nay, Hội đồng quản trị đang xem xét để có định hướng chỉ đạo thực hiện phù hợp.

Về các dự án đầu tư khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: Triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển đã được Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch đầu tư hoặc chủ trương đầu tư với tổng giá trị giải ngân trên 13 tỷ đồng.

2.6. Thực hiện quản lý tài sản, tiết giảm chi phí, kiện toàn tổ chức, quản trị nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả

Chủ động rà soát các mặt bằng, sạp chợ thuộc Công ty đang quản lý để tìm phương án sử dụng hiệu quả.

Rà soát, xây dựng bổ sung các định mức trong sản xuất kinh doanh và chi phí nguyên vật liệu, vận chuyển nhằm tối ưu hóa, tăng hiệu quả hoạt động Công ty.

Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung đối với các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đánh giá các đơn vị về tính tuân thủ các quy chế, thủ tục, quy định của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động công ty phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, quản trị tốt rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hoàn thành phương án tái cấu trúc, chuyển Xí nghiệp chế biến kinh doanh thực phẩm thành đơn vị sản xuất; chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Vissan Bình Dương; thay đổi tên gọi, chức danh lãnh đạo của các đơn vị phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc công ty.

Triển khai ứng dụng có hiệu quả nhiều giải pháp công nghệ⁴ góp phần nâng cao công tác quản trị điều hành, tăng cường giao tiếp nội bộ, tối ưu hóa quy trình kinh doanh.

Rà soát, đánh giá, bổ sung quy hoạch nhân sự quản lý nhằm để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh hiện tại và đảm bảo nguồn nhân lực kế thừa trong tương lai.

Rà soát, đánh giá, tiếp nhận khoảng 500 nhân sự bán hàng kênh truyền thống từ đơn vị cung ứng dịch vụ lao động về công ty nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động và công tác quản lý bán hàng.

⁴ Một số ứng dụng đã triển khai trong năm 2023: Phần mềm quản lý nhân sự (Hronline); Phần mềm lập và quản lý ngân sách; Phần mềm định vị xe và theo dõi nhiệt độ xe tải lạnh; Phần mềm Cloud Office lưu trữ văn bản, hồ sơ; Ứng dụng quản lý hoá đơn đầu vào trên phần mềm FAST; Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền cho Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Đà Nẵng ...

2.7. Báo cáo tài chính được lập đúng quy định; Hệ thống tài chính kế toán luôn đảm bảo an toàn, ổn định, một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu tốt hơn so với cùng kỳ.

Tuân thủ quy định về chính sách thuế của Nhà nước; chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định để đảm bảo tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, an toàn.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính và xây dựng hạn mức công nợ đối với từng khách hàng. Đồng thời, xây dựng và giám sát chặt chẽ việc thực hiện ngân sách của Công ty đúng quy định.

Xây dựng và giám sát chặt chẽ việc thực hiện ngân sách của Công ty đúng quy định.

**Phần II.
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 thấp hơn so với năm 2023 do xung đột quân sự Nga - Ukraine, Israel – Hamas kéo dài, lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, FED giữ lãi suất cao trong thời gian dài...Nhiều tác động tiêu cực từ kinh tế thế giới khiến kinh tế nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, việc làm, thu nhập người lao động chưa được cải thiện trong khi giá xăng dầu và hàng hóa ngoài thị trường giữ ở mức cao khiến người dân tiếp tục có xu hướng thắt chặt chi tiêu, sức mua người tiêu dùng và mức độ khôi phục niềm tin tiêu dùng tiếp tục giữ ở mức thấp.

Giá heo hơi năm 2024 dự báo ở mức 59.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg so năm 2023) do xu hướng giảm đàn ở một số doanh nghiệp chăn nuôi lớn, dịch tả heo châu Phi bùng phát trở lại ở một số khu vực trong thời gian qua khiến nguồn cung heo hơi thiếu hụt sẽ tác động đến giá thành sản phẩm của Công ty.

Đối thủ cạnh tranh với tiềm lực tài chính mạnh và có ưu thế về nguồn nguyên liệu tiếp tục thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ bán hàng để giành thị phần khiến sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành ngày càng khốc liệt.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Từ kết quả thực hiện năm 2023 và dự báo tình hình năm 2024, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% % Tăng/giảm so cùng kỳ
A	B	C	1	2	3=2/1-1
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	3.384.605	3.570.000	5,5%
2	Sản lượng mặt hàng chủ yếu				
2.1	Thực phẩm tươi sống	Tấn	10.471	10.600	1,2%
	- Thịt heo	Tấn	9.854	10.000	1,5%

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% % Tăng/giảm so cùng kỳ
A	B	C	1	2	3=2/1-1
	- Thịt bò	Tấn	616	600	-2,6%
2.2	Thực phẩm chế biến	Tấn	21.511	23.500	9,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	138.571	140.000	1,0%

- Dự báo sức mua và niềm tin tiêu dùng của người dân tiếp tục ở mức thấp nhưng với sự quyết tâm cố gắng, Công ty xây dựng kế hoạch sản lượng năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng lần lượt 1,2% đối với ngành hàng thực phẩm tươi sống và 9,2% đối với ngành hàng thực phẩm chế biến.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trong năm 2024, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp nhằm đạt kết quả cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung một số giải pháp chủ yếu như sau:

1. Ổn định nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất

Tập trung thực hiện đúng quy trình chăn nuôi, đảm bảo an toàn sinh học, đặc biệt là công tác phòng dịch bệnh trên đàn heo (ASF, PRRS ...) tại Xí nghiệp chăn nuôi Bình Thuận. Đồng thời, tiến hành khảo sát, đánh giá phương án di dời Xí nghiệp chăn nuôi Bình Thuận đến vị trí mới nhằm đảm bảo các điều kiện an toàn sinh học trong chăn nuôi, phù hợp với quy hoạch tại địa phương và cung cấp nguồn nguyên liệu heo thịt đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đẩy mạnh chiến lược phát triển nguồn nguyên liệu heo hơi theo hướng Feed – Farm – Food, hướng đến đáp ứng 20-30% nhu cầu của Công ty trong dài hạn thông qua đẩy nhanh công tác đầu tư dự án trại heo mới Bình Dương.

Tiếp tục xây dựng các liên kết, hợp tác về nguồn nguyên liệu heo hơi với các đơn vị chăn nuôi lớn nhằm đảm bảo nguồn heo hơi ổn định, kiểm soát chất lượng và giá cả cạnh tranh trong dài hạn.

Tiếp tục rà soát toàn bộ chi phí nguyên vật liệu đầu vào, nghiên cứu thay thế nguyên phụ liệu có giá cao hoặc khả năng cung ứng bị ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan tác động đến giá thành sản phẩm.

2. Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, phân phối, phát triển mạng lưới

Tiếp tục đẩy mạnh công tác bán hàng thông qua duy trì, mở rộng mối quan hệ hợp tác với các khách hàng hiện hữu, mở rộng diện tích, thay đổi cách trưng bày bắt mắt ở kênh bán hàng truyền thống và hiện đại nhằm tăng độ bao phủ hàng hóa.

Đẩy mạnh thực hiện kích cầu mua sắm, tăng sản lượng bán ra thông qua các chương trình hỗ trợ bán hàng trọng điểm (theo sản phẩm, khu vực..), chương trình khuyến mãi mới lạ nhằm duy trì thị phần, giữ chân người tiêu dùng trong bối cảnh sức mua thấp và cạnh tranh quyết liệt của đối thủ.

Tăng cường, mở rộng mạng lưới phân phối, tìm kiếm thêm khách hàng là các đơn vị sản xuất chế biến kênh B2B, khách hàng trường học, nhà hàng, khách sạn kênh Horeca ...nhằm tăng sản lượng bán ra.

Áp dụng chính sách đổi trả hàng hóa thuận lợi cho hệ thống siêu thị nhằm tăng doanh số và hình ảnh trưng bày hàng hóa. Đẩy mạnh kết hợp nhân viên bán hàng tươi sống chăm sóc nhóm hàng chế biến, đồng thời rà soát, xây dựng thêm các chính sách bán hàng hợp lý (chiết khấu, hoa hồng, thưởng ...) nhằm hỗ trợ công tác bán hàng, mở rộng mạng lưới.

Tiếp tục trang bị tủ trữ lạnh cho điểm bán nhằm tăng doanh số và thị phần cho dòng sản phẩm bảo quản lạnh của Công ty như Chế biến đông lạnh, thịt nguội, xúc xích tươi... góp phần tái cơ cấu tỷ trọng ngành hàng để hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

Đẩy mạnh công tác bán hàng online thông qua website Vissanmart.com và các sàn thương mại điện tử hiện có; đồng thời thỏa thuận hợp tác đưa sản phẩm VISSAN lên các trang thương mại điện tử mới (tiktok, lazada...) nhằm tăng cường hình ảnh và sản lượng tiêu thụ.

Đổi mới hoạt động xuất khẩu: Tiếp tục duy trì các thị trường xuất khẩu hiện hữu (Hong Kong, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc...) và chú trọng tìm kiếm thêm khách hàng mới, phát triển thị trường tại Úc và New Zealand để gia tăng cơ hội mở rộng thị trường xuất khẩu tại châu Úc.

3. Phát triển sản phẩm mới phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng và đẩy mạnh hoạt động cải tiến sản phẩm hiện hữu

Thực hiện đa dạng hóa dòng sản phẩm dạng viên, sản phẩm đồ hộp với nhiều phân khúc giá; đẩy mạnh phát triển dòng sản phẩm thịt nguội thông qua cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm hiện hữu và phát triển các sản phẩm mới (xúc xích xông khói mới, sản phẩm xúc xích vườn bia, sản phẩm giò cắt khoanh...) nhằm hướng đến nhiều nhóm khách hàng khác nhau để tăng sản lượng và thị phần của ngành hàng chế biến.

Tiếp tục nghiên cứu, phát triển dòng sản phẩm MTS (Medium Temperature Sausage) với các sản phẩm xúc xích được sản xuất ở nhiệt độ trung bình và bảo quản ở điều kiện thường nhằm đáp ứng trào lưu ăn vặt của giới trẻ và tạo thuận lợi trong việc kinh doanh phân phối sản phẩm.

Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm đóng khay MAP (Modified Atmosphere Packaging) theo quy trình sản xuất thịt mát với chất lượng vượt trội, hình thức đóng gói đẹp mắt, thuận tiện cho người tiêu dùng trong quá trình sử dụng nhằm tăng sản lượng, thị phần ngành hàng tươi sống.

Tiếp tục nghiên cứu, thử nghiệm trên tất cả các sản phẩm hiện có về thay đổi thiết kế bao bì, cải tiến công thức, ứng dụng các loại nguyên phụ liệu mới có giá tốt nhưng chất lượng tương đương, nhằm tăng giá trị cảm quan, không làm giảm chất lượng sản phẩm nhưng giảm giá thành sản xuất, trong đó tập trung vào dòng sản phẩm có sản lượng lớn như Xúc xích tiết trùng (Boom Boom, Dinh dưỡng), Xúc xích Family, Đồ hộp... để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng và nâng cao lợi nhuận.

Tập trung nghiên cứu cải tiến sản phẩm về mùi vị, hương vị, bao bì phù hợp với khẩu vị vùng miền, thị hiếu và văn hóa tiêu dùng tại các khu vực trong nước và nước nhập khẩu góp phần tăng sản lượng bán ra.

4. Quảng bá, nâng cao thương hiệu VISSAN bằng nhiều hoạt động truyền thông

Tiếp tục thực hiện truyền thông, quảng bá thương hiệu VISSAN thông qua kênh truyền thông uy tín (đài truyền hình, đài phát thanh, báo chí).

Xây dựng, nâng cao niềm tin thương hiệu bằng các chương trình truyền thông tập trung cho nhóm khách hàng trẻ tuổi, tiềm năng trong tương lai, duy trì lòng trung thành thương hiệu với nhóm khách hàng cũ.

Đẩy mạnh truyền thông cho website bán hàng vissanmart.com của công ty và các trang mạng xã hội của công ty (Facebook, Youtube...) nhằm tăng độ nhận diện và phát triển thương hiệu VISSAN.

Tăng cường thực hiện các hoạt động truyền thông nội bộ với nhiều nội dung và hình thức mới, đa dạng giúp nâng cao động lực làm việc, tăng sự hài lòng và tinh thần đoàn kết của người lao động đối với công ty.

Tham gia các giải thưởng uy tín như Thương hiệu quốc gia năm 2024, Hàng Việt Nam chất lượng cao, Thương hiệu mạnh Việt Nam, Doanh nghiệp & Doanh Nhân Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu... để quảng bá thương hiệu, tăng niềm tin khách hàng và hiệu suất cho Công ty từ đối nội đến đối ngoại.

5. Đẩy mạnh triển khai các dự án đầu tư

Đối với Dự án di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm VISSAN:

- Tiếp tục thực hiện các hồ sơ, thủ tục chuyển đổi từ cụm công nghiệp sang dự án đầu tư trực tiếp, xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Sau đó, thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất, ký hợp đồng thuê đất và thực hiện chỉnh lý biến động về hình thể, tọa độ mốc ranh khu đất dự án tại Long An trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng với thực trạng khu đất hiện nay.
- Thực hiện hồ sơ dự án điều chỉnh và các công việc, hồ sơ, thủ tục theo quy định để có đủ cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt điều chỉnh dự án.

Đối với xử lý hợp đồng thuê đất tại khu công nghiệp Tân Tạo: tiếp tục chủ động làm việc với Công ty ITACO thảo luận về các vấn đề liên quan đến Hợp đồng thuê đất. Hiện nay, Hội đồng quản trị đang xem xét để có định hướng chỉ đạo thực hiện trên cơ sở bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

Đối với các dự án đầu tư phát triển khác:

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầu tư các dự án đầu tư phát triển thuộc kế hoạch đầu tư năm 2022 và dự án phát sinh mới thuộc kế hoạch đầu tư năm 2024 được Hội đồng quản trị phê duyệt nhằm phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Cố gắng đảm bảo tiến độ triển khai một số dự án quan trọng Công ty đang xúc tiến thủ tục đầu tư như: Xây dựng mới Xí nghiệp Chăn nuôi VISSAN Bình Dương, Máy ghép mí lon đồ hộp tự động, Lò sấy xông khói, Lò tiệt trùng tự động, Máy Bowl cutter, Cải tạo sửa chữa phòng IVc...

6. Nâng cao công tác quản trị điều hành, phát triển nguồn nhân lực

6.1. Công tác quản trị

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng xem xét giải quyết các tồn đọng về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ký hợp đồng thuê đất đối với các mặt bằng, sạp chợ hiện đơn vị đang quản lý.

Đẩy mạnh rà soát lao động, sắp xếp hợp lý hóa quy trình sản xuất; hoàn chỉnh định mức trong sản xuất kinh doanh; gắn thu nhập của CBCNV với hiệu quả công việc; tăng cường kiểm soát tỷ lệ hàng trả về, tỷ lệ thu hồi sản phẩm (Heo, bò, đầu lòng....) trong sản xuất nhằm giảm chi phí, tăng năng suất lao động và hiệu quả hoạt động, nâng cao hơn nữa năng lực cạnh tranh của VISSAN trên thị trường.

Tiếp tục rà soát, từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc nhằm phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và tiếp tục xây dựng phương án tái cấu trúc bộ máy, xây dựng mô hình tổ chức công ty khi di dời về Long An.

Liên tục rà soát xây dựng quy chế, quy định nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, phòng ngừa rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

Tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin đã triển khai trong thời gian qua (FBO, Wework, Cloud office, HRonline....); tiến hành đầu tư, cải tiến phần mềm (Quản lý quầy thịt tươi sống, Quản lý tài sản công cụ dụng cụ...) nhằm nâng cao công tác quản trị điều hành, bán hàng, kiểm soát tỷ lệ pha lóc heo bên tại quầy thịt tươi sống...

Tiếp cận và xây dựng kế hoạch phát triển công ty phù hợp với định hướng “kinh tế xanh”, “kinh tế tuần hoàn” thông qua nghiên cứu và áp dụng các công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và tài nguyên; Đào tạo nhân viên về ý thức bảo vệ môi trường và các kỹ năng cần thiết để áp dụng quy trình, công nghệ xanh trong công việc hàng ngày...

6.2. Phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo về an toàn lao động, phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng bán hàng cho đội ngũ nhân viên bán hàng thuộc kinh doanh tươi sống và chế biến; Lớp chuyên đề nâng cao kiến thức, kỹ năng dành cho cán bộ quản lý cấp trung giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Tiếp tục tăng cường công tác thi đua khen thưởng nhằm kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật mang lại lợi ích cho Công ty

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

Số: /BC-VISSAN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

DỰ THẢO

Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Năm 2023, kinh tế nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh sức mua của người tiêu dùng giảm rất sâu ở hầu hết các ngành hàng, kênh bán hàng, làn sóng cắt giảm lao động diễn ra mạnh mẽ từ cuối năm 2022 đến nay dẫn đến thu nhập người lao động bị ảnh hưởng, mặt khác giá thực phẩm và các chi phí sinh hoạt giữ ở mức cao khiến người dân có tâm lý thất chặt chi tiêu, chỉ số niềm tin tiêu dùng giảm sút. Mức tiêu dùng của người dân suy giảm mạnh tạo ra khó khăn vô cùng lớn lên hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam nói chung. Bên cạnh đó, giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào liên tục tăng cao; các đối thủ cạnh tranh xuất hiện ngày càng nhiều với tiềm lực tài chính mạnh mẽ làm cho sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành trở nên gay gắt hơn ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị (HĐQT) cùng Ban Điều hành và toàn thể người lao động Công ty đã không ngừng cố gắng, nỗ lực, phấn đấu để thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao, cụ thể như sau:

I. Đánh giá các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động điều hành:

Thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2023, HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương lớn, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của Công ty nhằm thực hiện các mục tiêu của ĐHĐCĐ giao:

- HĐQT đã tiến hành 28 phiên họp thông qua hình thức trực tiếp và gửi thư xin ý kiến để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, chức năng của HĐQT.
- Ban hành 31 Nghị quyết và 9 Quyết định (xem Phụ lục 1 đính kèm) thông qua chủ trương đầu tư, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh và các vấn đề quan trọng khác của Công ty theo đúng quy định.

2. Nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị:

Hiện nay, Hội đồng quản trị gồm các thành viên như sau:

STT	HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Ông Nguyễn Phúc Khoa - Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none">Phụ trách điều hành chung các hoạt động Hội đồng quản trị;Phụ trách tổ chức nhân sự, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;Phụ trách quan hệ cổ đông, các vấn đề liên quan đến cổ phiếu và công bố thông tin;Phụ trách chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh;Phụ trách dự án Di dời nhà máy Vissan;

STT	HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
		- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty.
2	Ông Nguyễn Ngọc An - Phó Chủ tịch HĐQT	- Phụ trách điều hành Công ty; - Phụ trách hoạt động kinh doanh; - Phụ trách quản lý, phát triển thị trường, thương hiệu, tiếp thị; - Phụ trách kỹ thuật trong sản xuất; - Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách về quản lý sản xuất (công tác kế hoạch, kiểm soát chi phí, giá thành); - Phụ trách nguyên phụ liệu, vật tư, thiết bị sản xuất; - Phụ trách nghiên cứu và phát triển sản phẩm, phát triển công nghệ; - Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT đối với dự án Di dời nhà máy Vissan - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty.
3	Ông Nguyễn Quốc Trung - Phó Chủ tịch HĐQT	- Phụ trách mảng chiến lược của ngành: đảm bảo nguồn cung heo hơi với giá cạnh tranh và chất lượng chuẩn; phối hợp với Chủ tịch HĐQT trong chiến lược phát triển kinh doanh nhằm tăng hiệu quả và lợi nhuận; - Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT đối với dự án Di dời nhà máy Vissan - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty.
4	Ông Lê Minh Tuấn - Thành viên HĐQT	- Phụ trách công tác kế hoạch; - Phụ trách công tác đầu tư (trừ dự án Di dời nhà máy Vissan) - Phụ trách công tác quản lý kế toán, quản trị tài chính; - Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT đối với dự án Di dời nhà máy Vissan; - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty.
5	Ông Trương Hồng Phong - Thành viên HĐQT	- Phụ trách công tác pháp chế; ứng dụng công nghệ thông tin trong Công ty; - Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT đối với dự án Di dời nhà máy Vissan - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết HĐQT và quy định Công ty.

Năm 2023, các thành viên HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công, quyết định các định hướng lớn của công ty, kịp thời chỉ đạo việc hoàn thiện công tác quản trị theo hướng hiệu quả, quản lý chặt chẽ về chi phí, tài chính, hạn chế thấp nhất các rủi ro về pháp lý, về tài chính trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2023:

HĐQT đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời các Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023, cụ thể như sau:

- HĐQT đã định hướng các hoạt động và chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh được ĐHCĐTN năm 2023 giao.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022, trong đó Công ty đã chi trả cổ tức cho cổ đông (5,5% vốn điều lệ) với số tiền 44.497.475.000 đồng đúng theo quy định của pháp luật.

- Triển khai các công việc liên quan đến dự án Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan.

4. Thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty năm 2023: xem Phụ lục 2 đính kèm

5. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành:

Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, cụ thể:

- Ban Điều hành thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo. Trên cơ sở này, Hội đồng quản trị có điều kiện giám sát chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Ban Điều hành báo cáo tất cả các vấn đề phát sinh bất thường liên quan đến hoạt động của Công ty.

Nhìn chung, tập thể Ban điều hành Công ty đã tích cực, chủ động thực hiện, giải quyết các công việc với tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên báo cáo tình hình quản trị, điều hành công ty, xin ý kiến chỉ đạo, định hướng của HĐQT; giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động Công ty một cách đầy đủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật; chủ động tổ chức các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tế tình hình trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT.

6. Báo cáo các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan: xem Phụ lục 3 đính kèm

II. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2023

Năm 2023 vừa qua, đan xen những khó khăn và cơ hội trong hoạt động sản xuất - kinh doanh, HĐQT cùng với Ban Điều hành đã nỗ lực không ngừng tìm ra giải pháp kinh doanh hiệu quả, dựa trên lợi thế nền tảng về thương hiệu và chất lượng cao của sản phẩm.

Để giữ vững sự ổn định và phát triển, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo lợi ích tối đa của cổ đông, quyền lợi, điều kiện làm việc tốt cho người lao động và đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của năm 2024 như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh chiến lược phát triển nguồn nguyên liệu heo hơi theo hướng Feed – Farm – Food, hướng đến đáp ứng 20-30% nhu cầu của Công ty trong dài hạn.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, an toàn và có truy xuất nguồn gốc,... làm định hướng phát triển trọng tâm chiến lược; giữ vững uy tín và vị thế của nhà cung cấp thực phẩm hàng đầu hiện nay.

- Rà soát đề ra mô hình mới cho hoạt động kinh doanh ở chợ truyền thống nhằm tăng tính cạnh tranh, phục vụ tốt hơn cho người tiêu dùng. Đẩy mạnh công tác bán hàng online thông qua liên kết với các sàn thương mại điện tử, website Vissanmart.com....

- Đầu tư trang, thiết bị nhằm cải thiện phẩm chất, nâng cao năng suất lao động, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường chiến lược sử dụng thịt mát cho ngành thực phẩm tươi sống phù hợp xu hướng tiêu dùng hiện đại.

- Tập trung công tác đào tạo, nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp đối với đội ngũ quản lý tại Công ty; thúc đẩy các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin cho việc quản trị Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thi công các hạng mục thuộc dự án Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan, nhanh chóng đưa nhà máy sớm đi vào hoạt động.

Trên đây báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được ý kiến đóng góp của Quý cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế trong công tác quản lý Công ty và giám sát Ban điều hành để giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và qua đó làm cơ sở để HĐQT phấn đấu hoàn thành những mục tiêu được ĐHCĐ giao.

Trân trọng gửi đến toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

PHỤ LỤC 1
CÁC PHIÊN HỌP, NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRONG NĂM 2023

(Đính kèm Báo cáo số BC-VISSAN-HĐQT ngày / /2024 của Hội đồng quản trị)

1/ Các phiên họp Hội đồng quản trị năm 2023:

STT	Thành viên HĐQT	Số phiên họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Phúc Khoa	28/28	100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc An	28/28	100%	
3	Ông Lê Minh Tuấn	27/28	96%	Bận học chính trị
4	Ông Trương Hồng Phong	28/28	100%	
5	Ông Nguyễn Quốc Trung	28/28	100%	

* Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 28 phiên họp, trong đó có 4 cuộc họp trực tiếp và 24 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

2/ Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I. Nghị quyết HĐQT:			
1.	10/NQHĐQT-VISSAN	04/01/2023	Chấp thuận trình ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc phê duyệt điều chỉnh dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”
2.	19/NQHĐQT-VISSAN	06/01/2023	Thay đổi ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền biểu quyết về việc phê duyệt điều chỉnh dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
3.	78/NQHĐQT-VISSAN	11/01/2023	Thông qua tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 0% trên cơ sở các ngành nghề kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật
4.	507/NQHĐQT-VISSAN	04/02/2023	Phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư “Máy quét PU” trong kế hoạch đầu tư năm 2022
5.	731/NQHĐQT-VISSAN	20/02/2023	Chấp thuận chủ trương cho Công ty được ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan trong năm 2023
6.	752/NQHĐQT-VISSAN	22/02/2023	Phê duyệt kế hoạch tổ chức cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2023
7.	910/NQHĐQT-VISSAN	02/3/2023	Phê duyệt chủ trương đăng ký tham gia chương trình bình ổn thị trường năm 2023 - 2024
8.	911/NQHĐQT-VISSAN	02/3/2023	Phê duyệt điều chuyển thẩm quyền quản lý điều hành Ban chuyên trách các dự án Vissan từ Tổng Giám đốc sang Hội đồng quản trị; thông qua quy chế tổ chức và hoạt động của Ban dự án.
9.	1162/NQHĐQT-VISSAN	15/3/2023	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư xây dựng mới Xí nghiệp chăn nuôi Vissan Bình Dương”
10.	1324/NQHĐQT-VISSAN	24/3/2023	Thông qua phương án mua lại cổ phần hạn chế chuyển nhượng của người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn làm việc đã cam kết.
11.	1337/NQHĐQT-VISSAN	27/3/2023	Thông qua phương án tái cấu trúc Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản - Xí nghiệp chế biến kinh doanh thực phẩm
12.	1467/NQHĐQT-VISSAN	31/3/2023	Phê duyệt thay đổi tên gọi Phòng, Ban chuyên môn, khối sản xuất và đơn vị trực thuộc Công ty.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
13.	1658/NQHĐQT-VISSAN	11/4/2023	Thông qua mức lương của Ban Điều hành Công ty năm 2023
14.	1659/NQHĐQT-VISSAN	11/4/2023	<p>Đề có cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Thông qua kết quả số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;</p> <p>(2) Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023;</p> <p>(3) Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023;</p> <p>(4) Thống nhất với đề xuất của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;</p> <p>(5) Thống nhất trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua phương án xử lý đối với Hợp đồng thuê lại đất tại khu công nghiệp Tân Tạo</p> <p>(6) Thông qua văn kiện, tài liệu phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023</p>
15.	1679/NQHĐQT-VISSAN	12/4/2023	Thông qua việc sửa đổi nội dung chủ yếu của giao dịch tại Nghị quyết HĐQT số 731/NQHĐQT-VISSAN ngày 20/02/2023
16.	1692/NQHĐQT-VISSAN	14/4/2023	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý dự án đầu tư phát triển.
17.	1864/NQHĐQT-VISSAN	25/4/2023	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết HĐQT số 1659/NQHĐQT-VISSAN ngày 11/4/2023.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
18.	2383/NQHĐQT-VISSAN	26/5/2023	Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao, lao động bình quân thực hiện năm 2022
19.	2474/NQHĐQT-VISSAN	05/6/2023	Thông qua phương án chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản – Vissan Bình Dương từ ngày 05/6/2023
20.	2694/NQHĐQT-VISSAN	13/6/2023	Thông qua kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Người quản lý Công ty năm 2022
21.	2734/NQHĐQT-VISSAN	20/6/2023	Thông qua phương án chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản – Vissan Bình Dương từ ngày 30/6/2023
22.	2744/NQHĐQT-VISSAN	20/6/2023	Giao Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện việc lập, trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án lên HĐQT để xem xét, phê duyệt.
23.	3033/NQHĐQT-VISSAN	28/6/2023	Phê duyệt phương án lao động, tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023
24.	3647/NQHĐQT-VISSAN	08/8/2023	Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền
25.	3924/NQHĐQT-VISSAN	18/8/2023	Giao Ban Điều hành rà soát tình hình kinh doanh tại Công ty và các chi nhánh, sớm có văn bản trình HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ xem xét điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 phù hợp bối cảnh hiện tại.
26.	4142/NQHĐQT-VISSAN	31/8/2023	Phê duyệt sửa đổi Mục số 15 tại Phụ lục Danh sách người có liên quan và nội dung chủ yếu của giao dịch thuộc Nghị quyết số 731/NQHĐQT-VISSAN ngày 20/02/2023 của HĐQT.
27.	4456/NQHĐQT-VISSAN	22/9/2023	Chấp thuận cho Ông Nguyễn Phúc Khoa-Chủ tịch HĐQT tiếp tục tham gia làm thành

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			viên Ban Thường vụ Hội Lương thực Thực phẩm TPHCM nhiệm kỳ 2023-2028
28.	5707/NQHĐQT-VISSAN	30/11/2023	Chấp thuận trình ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc xem xét phê duyệt điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023
29.	6237/NQHĐQT-VISSAN	28/12/2023	<p>HDQT thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Ghi nhận dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024</p> <p>(2) Điều chỉnh phương án lao động, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của người lao động, Ban Điều hành Công ty</p> <p>(3) Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “ Tư vấn quản lý dự án” và gói thầu “ Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu cho gói thầu Tư vấn quản lý dự án” trong giai đoạn chuẩn bị dự án Dự án “Đầu tư xây dựng mới Xí nghiệp chăn nuôi Vissan Bình Dương”</p> <p>(4) Thông qua chủ trương tổ chức bán đấu giá thanh lý 33 hạng mục tài sản là công trình xây dựng trại heo của Xí nghiệp chăn nuôi Vissan Bình Dương</p>
30.	6238/NQHĐQT-VISSAN	28/12/2023	Chấp thuận chủ trương cho Công ty được ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan trong năm 2024
31.	6253/NQHĐQT-VISSAN	29/12/2023	Đồng ý miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Đăng Phú kể từ ngày 01/01/2024.
II. Quyết định HDQT:			
1.	909/QĐHĐQT-VISSAN	22/02/2023	Về việc thành lập Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
2.	912/QĐHĐQT-VISSAN	02/3/2023	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban dự án thuộc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
3.	1406/QĐHĐQT-VISSAN	27/3/2023	Về việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản – Xí nghiệp chế biến kinh doanh thực phẩm
4.	1407/QĐHĐQT-VISSAN	27/3/2023	Về việc thành lập Xưởng chế biến thực phẩm 2
5.	1693/QĐHĐQT-VISSAN	14/4/2023	Ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư phát triển thuộc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
6.	2691/QĐHĐQT-VISSAN	31/3/2023	Về việc thay đổi tên gọi, tên viết tắt Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản – Nhà máy chế biến thực phẩm Vissan – Bắc Ninh
7.	2692/QĐHĐQT-VISSAN	31/3/2023	Về việc thay đổi tên gọi, tên viết tắt Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản – Trung tâm kinh doanh chuỗi cửa hàng Vissan
8.	2693/QĐHĐQT-VISSAN	05/6/2023	Về việc thông qua phương án chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản – Vissan Bình Dương từ ngày 05/6/2023
9.	2735/QĐHĐQT-VISSAN	20/6/2023	Về việc thông qua phương án chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản – Vissan Bình Dương từ ngày 30/6/2023

PHỤ LỤC 2

THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2023

(Đính kèm Báo cáo số /BC-VISSAN-HĐQT ngày / /2024 của Hội đồng quản trị)

*** Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách:**

Dvt: đồng

STT	Họ Và Tên	Chức Danh	Thù lao thực hiện Năm 2023
1	Nguyễn Ngọc An	Phó Chủ tịch HĐQT	96.000.000
2	Nguyễn Quốc Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	96.000.000
3	Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	96.000.000
4	Trương Hồng Phong	Thành viên HĐQT	96.000.000
TỔNG CỘNG			384.000.000

- Đối với khoản thù lao của thành viên Hội đồng quản trị đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định pháp luật

*** Quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Ban Điều hành Công ty:**

Dvt: đồng

STT	Họ Và Tên	Chức Danh	Tiền Lương thực hiện Năm 2023
1	Nguyễn Phúc Khoa	Chủ tịch HĐQT	684.000.000
2	Nguyễn Ngọc An	Tổng Giám đốc	660.000.000
3	Nguyễn Đăng Phú	Phó Tổng Giám đốc	600.000.000
4	Lê Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	600.000.000
5	Phan Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc	600.000.000
6	Trương Hải Hưng	Phó Tổng Giám đốc	600.000.000
7	Đỗ Thị Thu Thủy	Kế toán trưởng	540.000.000
TỔNG CỘNG			4.284.000.000

PHỤ LỤC 3
CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
TRONG NĂM 2023

(Đính kèm Báo cáo số BC-VISSAN-HĐQT ngày / /2024 của Hội đồng quản trị)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH Một thành viên (Satra)	Tổ chức sở hữu 67,76% cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết	030010003 7, cấp ngày 27/11/2010 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023 và Nghị quyết số 4142/NQH ĐQT- VISSAN ngày 31/08/2023	-Mua hàng 113.681.89 3.655 đồng -Bán hàng 632.375.34 7 đồng	
2	Công ty quản lý và kinh doanh Chợ Bình Điền	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	030010003 7-009, cấp ngày 26/07/2006 tại TP. HCM	Đại lộ Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, phường 7, Quận 8, TP.HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT- VISSAN ngày 14/03/2022	-Sử dụng dịch vụ: 161.072.14 4 đồng -Bán hàng: 313.327.85 0 đồng	
3	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH một thành viên - Kho lạnh Satra	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037- 024, cấp ngày: 14/03/2013 tại TP. HCM	Lô 3, Khu thương mại Bình Điền, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 6,	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023	-Mua hàng và sử dụng dịch vụ: 31.908.813. 653 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
				P. 7, quận 8, TP.HCM				
4	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Trung tâm Điều hành cửa hàng tiện lợi (Satrafoods)	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-025, cấp ngày 16/4/2013 tại TP. HCM	455 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT-VISSAN ngày 14/03/2022	- Sử dụng dịch vụ: 226.950.918 đồng - Bán hàng 22.642.815.203 đồng	
5	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Trung tâm Điều hành cửa hàng tiện lợi (Satrafoods)	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-025, cấp ngày 16/4/2013 tại TP. HCM	455 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT-VISSAN ngày 20/02/2023	- Sử dụng dịch vụ: 470.864.888 đồng - Bán hàng 68.308.172.279 đồng	
6	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Siêu thị Satra, đường Phạm Hùng	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-020, cấp ngày 22/11/2011 tại TP. HCM	C6/27 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT-VISSAN ngày 14/03/2022	-Sử dụng dịch vụ: 23.388.809 đồng -Bán hàng 3.818.898.971 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Siêu thị Satra, đường Phạm Hùng	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-020, cấp ngày 22/11/2011 tại TP. HCM	C6/27 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023	-Sử dụng dịch vụ: 30.963.880 đồng -Bán hàng 6.495.432.062 đồng	
8	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Siêu thị Sài Gòn	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-004, cấp ngày 05/12/2006 tại TP. HCM	460 đường Ba Tháng Hai, phường 12, quận 10, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT- VISSAN ngày 14/03/2022	-Sử dụng dịch vụ: 12.847.765 đồng -Bán hàng 796.764.855 đồng	
9	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Siêu thị Sài Gòn	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-004, cấp ngày 05/12/2006 tại TP. HCM	460 đường Ba Tháng Hai, phường 12, quận 10, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023	-Mua hàng và sử dụng dịch vụ: 81.366.484 đồng -Bán hàng 2.667.096.261 đồng	
10	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Trung tâm phân phối Satra	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-023, cấp ngày: 09/10/2012 tại TP. HCM	204 – 206 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023	- Mua hàng và sử dụng dịch vụ: 2.234.085.454 đồng -Bán hàng (19.357.496) đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên – Thương xá Tax	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-003, cấp ngày: 05/12/2006 tại TP. HCM	38 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT- VISSAN ngày 14/03/2022	-Sử dụng dịch vụ: 42.744 đồng -Bán hàng 12.122.650 đồng	
12	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên – Thương xá Tax	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-003, cấp ngày: 05/12/2006 tại TP. HCM	38 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023	- Sử dụng dịch vụ: 462.839 đồng -Bán hàng 7.517.668 đồng	
13	Công ty phát triển kinh tế Duyên Hải (COFIDEC)	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-021, cấp ngày 16/01/2012 tại TP. HCM	Lô C34/I, đường 2G, Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT- VISSAN ngày 14/03/2022	-Bán hàng: 20.898.960 đồng	
14	Công ty phát triển kinh tế Duyên Hải (COFIDEC)	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	0300100037-021, cấp ngày 16/01/2012 tại TP. HCM	Lô C34/I, đường 2G, Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023	-Bán hàng: 86.689.040 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
				Chánh, TP.HCM				
15	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Trung tâm thương mại Satra Củ Chi	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	030010003 7-027, cấp ngày 31/07/2018 tại TP. HCM	1239 Tỉnh Lộ 8, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT- VISSAN ngày 14/03/2022	- Sử dụng dịch vụ 18.839.028 đồng -Bán hàng: 618.837.085 đồng	
16	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Trung tâm thương mại Satra Củ Chi	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	030010003 7-027, cấp ngày 31/07/2018 tại TP. HCM	1239 Tỉnh Lộ 8, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, TP. HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN ngày 20/02/2023	- Sử dụng dịch vụ 19.832.270 đồng -Bán hàng: 2.089.072.912 đồng	
17	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên –Trung tâm điều hành bán lẻ Satra Cần Thơ	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	030010003 7-026 cấp ngày 26/12/2016 tại Cần Thơ	90B/3, đường 3 tháng 2, phường An Bình, quận Ninh Kiều, Cần Thơ	Năm 2023	Nghị quyết số 838/NQHĐ QT- VISSAN ngày 14/03/2022	- Sử dụng dịch vụ 5.393.632đồng -Bán hàng 607.891.313 đồng	
18	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên –Trung tâm điều	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	030010003 7-026 cấp ngày 26/12/2016 tại Cần Thơ	90B/3, đường 3 tháng 2, phường An Bình, quận	Năm 2023	Nghị quyết số 731/NQHĐ QT- VISSAN	- Mua hàng và sử dụng dịch vụ: 35.462.666 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	hành bán lẻ Satra Cần Thơ			Ninh Kiều, Cần Thơ		ngày 20/02/2023	-Bán hàng 2.059.158.1 93 đồng	
19	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên –Trung tâm dịch vụ Satra	Tổ chức chịu sự kiểm soát của Satra	030010003 7-019 cấp ngày 05/12/2006 tại TP.HCM	275B Phạm Ngũ Lão (lầu 9), quận 1, TP.HCM	Năm 2023	Nghị quyết số 1679 NQHĐQT- VISSAN ngày 12/04/2023	- Sử dụng dịch vụ: 297.685.45 4 đồng	

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY VISSAN**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Quyết định số 1485/QĐBKS-CTY ngày 28/04/2021 về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (sửa đổi, bổ sung) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/04/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam và kết quả kiểm tra, giám sát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty,

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, trong đó:

- + Ông Trương Việt Tiến - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách.
- + Bà Trịnh Thị Vân Anh - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm.
- + Bà Đỗ Thị Thu Nga - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản; Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Giám sát tình hình chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

- Kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư thông qua báo cáo tình hình thực hiện đầu tư định kỳ hàng quý;
- Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí thông qua báo cáo, giải trình định kỳ hàng quý;
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn;
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với Công ty;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu với mục đích bảo toàn và phát triển vốn;
- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2023. Định kỳ hàng quý kiểm tra giám sát, đánh giá chấp hành các quy định của Pháp luật, việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, các đơn vị trực thuộc, để giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

Ban Kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế của Công ty; thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp. Cả 04 cuộc họp đều có sự tham dự đầy đủ của tất cả các thành viên, đạt tỷ lệ tham dự 100%. Nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:

- Lần 1: Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính 2022; lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2023; Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2023; thông qua kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.
- Lần 2: Báo cáo kiểm tra giám sát quý I; Kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm của Ban Kiểm soát.
- Lần 3: Thông qua Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 của Ban Kiểm soát.
- Lần 4: Báo cáo kiểm tra giám sát quý III; Giám sát công tác xin điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

3. Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, phù hợp với quy định, hướng dẫn của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội, chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian làm việc		Tiền lương, thù lao và lợi ích khác (VNĐ)
1	Trương Việt Tiến	Trưởng Ban	01/01/2023	31/12/2023	600.000.000
2	Trịnh Thị Vân Anh	Thành viên	01/01/2023	31/12/2023	72.000.000
3	Đỗ Thị Thu Nga	Thành viên	01/01/2023	31/12/2023	72.000.000

Các chi phí liên quan phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế quản lý tài chính và các quy định chi tiêu nội bộ của Công ty.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2023

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Cuối năm 2023, trước bối cảnh kinh doanh 9 tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn, nhất là khi nhiều yếu tố vĩ mô, xung đột địa chính trị vượt ra ngoài dự tính ban đầu. Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023, tất cả chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và sản lượng đều điều chỉnh giảm so với mục tiêu đề ra tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 3.430 tỷ đồng, giảm 16%.
- Lợi nhuận trước thuế: 138 tỷ đồng, giảm 24%.
- Sản lượng:
 - + Thịt heo các loại: 9.820 tấn, giảm 15%.
 - + Thịt bò: 606 tấn, giảm 10%.
 - + Thực phẩm chế biến: 22.200 tấn, giảm 18%.

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023 của Công ty và thống nhất đánh giá, kết quả cụ thể như sau:

1.1 Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022	So với	
						Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.385	3.430	3.876	98,69%	87,33%
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	3.246	3.292	3.702	98,60%	87,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	139	138	174	100,72%	79,89%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	107	109	137	98,17%	77,54%

Tổng doanh thu năm 2023 đạt 3.385 tỷ đồng (bao gồm doanh thu từ hoạt động SXKD chính: 3.334 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính: 44 tỷ đồng, thu nhập khác 7 tỷ đồng), đạt 98,69% kế hoạch năm, giảm 12,67% so với năm 2022. Trong đó doanh thu thực phẩm tươi sống đạt 1.217 tỷ đồng, giảm 10,12%; doanh thu thực phẩm chế biến đạt 2.025 tỷ đồng, giảm 14,48% so với năm 2022.

Lợi nhuận trước thuế đạt 139 tỷ đồng, đạt 100,72% kế hoạch năm, giảm 20,11% so với năm 2022.

Tổng tài sản đến 31/12/2023 là 2.178 tỷ đồng, tăng 96 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2022. Tăng chủ yếu ở các khoản tương đương tiền.

Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2022 đạt 1,01 lần (Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2023 là 1.289 tỷ đồng/Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2022 là 1.287 tỷ đồng). Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2023 đạt 8,29%, giảm 2,39% so với năm 2022.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) năm 2023 đạt 4,90%, giảm 1,70% so với năm 2022.

Hệ số nợ/Tổng tài sản thời điểm 31/12/2023 là 0,41 lần, ở mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từng lĩnh vực:

Chi tiết kết quả tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 toàn Công ty như sau:

- ❖ Thực phẩm tươi sống:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022	So với	
						Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022
1	Sản lượng	Tấn	10.470	10.426	11.586	100,42%	90,37%
	- Heo	Tấn	9.854	9.820	10.954	100,35%	89,96%
	- Bò	Tấn	616	606	632	101,65%	97,47%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.217		1.354		89,88%

- Sản lượng thịt heo thực hiện năm 2023 là 9.854 tấn, đạt 100,35% kế hoạch năm, giảm 10,04% so với năm 2022. Nguyên nhân do tăng trưởng kinh tế chậm, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng dẫn đến thu nhập người dân bị ảnh hưởng đã làm sức mua của người tiêu dùng có xu hướng giảm, mua với lượng ít hơn hoặc chuyển sang các loại sản phẩm thay thế khác. Mặt khác các tác động của dịch tả heo châu Phi, dịch heo tai xanh và sự cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ cùng ngành có tiềm lực tài chính mạnh sẵn sàng thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi đã làm ảnh hưởng đến lượng thịt heo bán ra của Công ty.

- Sản lượng thịt bò thực hiện năm 2023 là 616 tấn, đạt 101,65% kế hoạch năm, giảm 2,53% so với năm 2022.

- Doanh thu thực hiện đạt 1.217 tỷ đồng, giảm 10,12% so với năm 2022, trong đó doanh thu thịt heo là 1.048 tỷ đồng, chiếm 86,11% doanh thu thực phẩm tươi sống.

❖ Thực phẩm chế biến:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022	So với	
						Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2022
1	Sản lượng	Tấn	21.511	22.200	25.319	96,90%	84,96%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.025		2.368		85,52%

- Sản lượng thực phẩm chế biến thực hiện năm 2023 là 21.511 tấn, đạt 96,90% kế hoạch năm, giảm 15,04% so với năm 2022. Trong năm 2023, tình hình kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn, sức mua người tiêu dùng giảm rất sâu ở hầu hết các kênh bán hàng. Tình hình kinh doanh khó khăn, thu nhập giảm dẫn đến một bộ phận nhân sự nghỉ việc làm đứt gãy một số tuyến bán hàng, làm ảnh hưởng đến sản lượng bán ra ở kênh GT khiến sản lượng chế biến Công ty giảm mạnh so với năm 2022.

- Doanh thu thực hiện đạt 2.025 tỷ đồng, giảm 14,48% so với năm 2022, trong đó giảm nhiều nhất là các nhóm hàng xúc xích tiệt trùng và lạp xưởng.

2. Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản:

Trong năm 2023, công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định (TSCĐ) và xây dựng cơ bản (XDCB) của Công ty chủ yếu là thực hiện đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị và phương tiện vận tải phục vụ sản xuất kinh doanh với tổng nguyên giá tăng trong năm là 15 tỷ đồng, tăng 9 tỷ đồng so với năm 2022.

Tình hình đầu tư XDCB năm 2023 thực hiện chủ yếu là các dự án mua sắm máy móc thiết bị chuyển tiếp từ năm 2022. Trong năm 2023, Công ty đã hoàn thành nghiệm thu và đưa vào sử dụng một số dự án: cải tạo sửa chữa cầu thép Vissan – nhánh đi vào, máy quét PU, cải tạo chuồng heo bầu heo thịt tại Xí nghiệp chăn nuôi Vissan Bình Thuận... và triển khai các thủ tục đầu tư các dự án đã được phê duyệt phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh như: đầu tư xây dựng mới Xí nghiệp chăn nuôi Vissan Bình Dương, dây chuyền đóng gói thịt mát...

Về dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”, trong năm 2023 Công ty đã thực hiện các công việc sau:

- Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 01/NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày 09/02/2023 về việc chấp thuận cho điều chỉnh tên dự án trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đến năm 2025 và chấp thuận tách công trình “Văn phòng điều hành kinh doanh của công ty và các kho trung chuyển” tại Khu công nghiệp Tân Tạo ra khỏi Dự án di dời để hình thành dự án khác.

- Sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, vào các ngày 24/02/2023, 05/06/2023 và 06/10/2023, Công ty đã hoàn thành việc lập Hồ sơ đề xuất chấp thuận dự án theo mục tiêu mới và đã trình Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An thẩm định làm cơ sở trình UBND tỉnh Long An phê duyệt. Ngày 16/11/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An đã có Thông báo kết luận cuộc họp số 1573/TB-SKHĐT về việc thẩm định Hồ sơ đề xuất Chấp thuận dự án theo mục tiêu mới, trong đó đã thống nhất nội dung Hồ sơ đề xuất đầu tư Chấp thuận dự án theo mục tiêu mới và sẽ trình UBND tỉnh Long An phê duyệt trong thời gian tới.

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã xem xét điều chỉnh giảm công suất dây chuyền giết mổ heo từ 360 con/giờ còn 240 con/giờ, nhằm có cơ sở thực hiện các công việc, hồ sơ, thủ tục theo quy định để trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt điều chỉnh dự án (vào ngày 25/01/2024, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 495/NQHĐQT-VISSAN về việc chấp thuận chủ trương cho thuê đơn vị tư vấn để tiếp tục thực hiện hồ sơ điều chỉnh dự án theo Nghị quyết số 4651/NQHĐQT-VISSAN ngày 28/10/2022 với công suất dây chuyền giết mổ heo điều chỉnh giảm từ 360 con/giờ còn 240 con/giờ).

- Đối với công trình “Văn phòng điều hành kinh doanh của công ty và các kho trung chuyển” tại Khu công nghiệp Tân Tạo, sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tách công trình ra khỏi Dự án di dời, Công ty đang chủ động làm việc với Công ty ITACO để thảo luận các vấn đề liên quan đến Hợp đồng thuê đất để nhanh chóng có phương án xử lý tiếp theo.

Các dự án đầu tư hình thành TSCĐ và XDCB của Công ty đã được triển khai đúng các Quy định hiện hành của Nhà nước, Công ty.

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện công tác chuẩn bị và triển khai thủ tục đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt với kết quả thực hiện giải ngân là 13,9 tỷ đồng.

Các dự án đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao TSCĐ theo quy định của Bộ Tài chính, việc sử dụng khai thác đã mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực thông qua kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty.

3. Công tác thị trường, phát triển thương hiệu:

Trong năm 2023, Công ty đã nghiên cứu và tung ra thị trường 4 sản phẩm mới thuộc dòng xúc xích dinh dưỡng, xúc xích Boom Boom đóng gói dạng ca, xúc xích cocktail, chả lụa dạng que nhằm đa dạng hóa sản phẩm và đáp ứng nhu cầu thị trường.

Thực hiện các chương trình marketing tại các trường học, siêu thị, trung tâm thương mại, điểm bán lẻ ... nhằm hỗ trợ công tác bán hàng, quảng bá thương hiệu.

Công ty đã phối hợp với các trường Đại học, Tiểu học tổ chức cho sinh viên, học sinh tham quan tìm hiểu về quy trình sản xuất, tìm hiểu về Công ty nhằm quảng bá thương hiệu đến nhóm khách hàng trẻ tuổi, tiềm năng

Tham gia thực hiện các chương trình quảng bá thương hiệu Vissan thông qua các kênh truyền thông uy tín như: VTV, HTV, VTC, Báo Thanh niên, Người lao động, Tuổi trẻ ...

Đẩy mạnh kinh doanh online thông qua website và các sàn thương mại điện tử để mở rộng các kênh bán hàng nhằm phục vụ tốt các sản phẩm an toàn vệ sinh một cách nhanh chóng và tiện lợi cho người tiêu dùng.

4. Công tác quản trị, nhân sự:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thông qua phương án chấm dứt hoạt động Chi nhánh Vissan Bình Dương và Xí nghiệp chế biến kinh doanh thực phẩm.

Thực hiện rà soát định mức, định biên lao động, mức khoán đơn giá sản phẩm. Trong năm 2023, số lượng người lao động bình quân của Công ty là 3.913 người, quỹ lương thực hiện là 339 tỷ đồng, thu nhập bình quân là 7,2 triệu đồng/người.

Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý; triển khai các khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

III - KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Công ty TNHH PwC Việt Nam đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và thư quản lý của Công ty TNHH PwC Việt Nam.

- Trong năm 2023, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: Thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; Trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi, dự phòng phải trả ngắn hạn và phải trả dài hạn.

- Tình hình quản lý tài sản: Toàn bộ các tài sản của Công ty đều được quản lý theo đúng quy định của Nhà nước và quy định nội bộ của Công ty, công tác kiểm kê tài sản được thực hiện đầy đủ, trích khấu hao theo đúng quy định. Các tài sản có giá trị lớn được khấu hao với thời gian tương đối dài để phù hợp với thời gian khai thác thực tế của tài sản phục vụ cho quá trình hoạt động SXKD.

- Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 8,29%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 4,90%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (ROS): 3,20%.

- Công tác quản lý, kiểm soát và thu hồi công nợ phải thu luôn được duy trì, kiểm soát chặt chẽ. Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ các khoản phải thu quá hạn, phải thu khó đòi theo quy định. Nợ phải thu tại 31/12/2023 là 234 tỷ đồng, giảm 32 tỷ đồng, tương đương giảm 11,99% so với tại thời điểm 31/12/2022, kỳ thu tiền bình quân là 27 ngày. Nợ phải thu quá hạn là 3,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 1,42% trong tổng số công nợ phải thu. Các khoản nợ phải thu quá hạn đã được trích lập dự phòng đầy đủ với tổng giá trị trích lập là 1,6 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2023 Công ty đã tiến hành đối chiếu công nợ theo đúng quy định.

- Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2023 là 889 tỷ đồng, tăng 94 tỷ đồng, tương đương tăng 11,87% so với tại thời điểm 31/12/2022. Tại thời điểm 31/12/2023, Nợ phải trả trên VCSH là 0,69 lần, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 2,04 lần, hệ số khả năng thanh

toán tổng quát là 2,45 lần. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, an toàn.

- Tại thời điểm 31/12/2023, số dư tiền và các khoản tương đương tiền của Công ty là 760 tỷ đồng, tăng 239 tỷ đồng so với tại thời điểm 31/12/2022. Trong đó, lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là âm 52 tỷ đồng; Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư là 62 tỷ đồng chủ yếu là lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 1 đến 6 tháng với số tiền là 45 tỷ đồng; Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính là 229 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản vay ngắn hạn với số tiền là 284 tỷ đồng.

IV - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2023 nhìn chung đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp và 24 đợt lấy ý kiến bằng văn bản để thống nhất, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, ban hành tổng cộng 40 văn bản trong đó có 31 nghị quyết và 9 quyết định để quản lý các hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động và tình hình thực hiện các quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của Công ty thông qua các buổi làm việc trực tiếp với các Đơn vị. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý Công ty, tích cực chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, các Đơn vị của Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Ban Tổng Giám đốc luôn làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao. Tiếp tục nhận diện và ứng phó tốt với khó khăn, biến động của ngành thực phẩm và chăn nuôi. Không ngừng phân tích, đánh giá đầy đủ các thuận lợi, khó khăn; thường xuyên thực hiện công tác quản trị rủi ro để phòng ngừa thiệt hại và dự báo để đón đầu cơ hội. Đồng thời tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Công ty; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; tích cực mở rộng và gìn giữ thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, giảm giá thành và đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm; tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực, tối ưu hóa quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh áp dụng công nghệ hiện đại vào quản lý, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý giúp tiết giảm chi phí; lãnh đạo Công ty đạt kết quả hoạt động SXKD hiệu quả.

V - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tham gia 21 cuộc họp giao ban của Công ty, 22 cuộc hội ý Ban Tổng Giám đốc và 71 cuộc họp chuyên đề khác.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 để phối hợp. Ban Kiểm soát xem xét kết quả kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH PwC Việt Nam, xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty. Báo cáo của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh tại Công ty và các Đơn vị trực thuộc. Ban Kiểm soát cũng thực hiện soát xét và cho ý kiến về công tác lập và trình bày Báo cáo tài chính, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các quy định của Công ty.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được đơn, thư khiếu nại, đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

VI - BÁO CÁO RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Trong năm 2023, Công ty phát sinh giao dịch mua bán với Tổng công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV, các chi nhánh và Công ty con của Tổng công ty Thương mại Sài Gòn. Các giao dịch này tuân thủ quy định hiện hành, đảm bảo đúng lợi ích của cổ đông.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện các công tác theo đúng quyền hạn và trách nhiệm theo quy định. Trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, tình hình triển khai dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.
- Giám sát việc thực hiện hợp đồng thuê đất với Công ty ITACO tại Khu công nghiệp Tân Tạo.
- Kiểm tra, giám sát việc xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm.
- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát hoạt động kiểm kê tiền, kiểm kê tài sản cuối năm tại Công ty.
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

PHẦN III

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Ban Kiểm soát kính đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét và tổ chức thực hiện một số nội dung như sau:

- Tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, hạn chế các khoản nợ quá hạn nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền.
- Tăng cường công tác cấu trúc nhân sự, sắp xếp bố trí nhân sự hợp lý, xây dựng định biên theo hiệu quả sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất lao động theo hướng hiệu quả, bám sát chiến lược phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác đầu tư trên cơ sở đảm bảo tính khả thi và hiệu quả đầu tư nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh quy mô, tổng mức đầu tư dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và sớm trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, đảm bảo đúng thủ tục quy định của Nhà nước và Công ty.

- Tiếp tục xử lý, tháo gỡ các vấn đề khó khăn đang tồn tại đối với dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” như: chỉnh lý biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của khu đất tại xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; thủ tục chuyển sang hình thức thuê đất theo quy định sau khi công ty Vissan cổ phần hóa.

- Khẩn trương thực hiện, tháo gỡ các vấn đề khó khăn đối với khu đất tại Khu công nghiệp Tân Tạo và đưa ra phương án xử lý theo hướng có lợi nhất cho các cổ đông.

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, BKS.

TRƯƠNG VIỆT TIẾN

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO

**Phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận,
tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày 26/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	Lợi nhuận sau thuế 2023	106.794.229.453
(2)	Trích lập các Quỹ năm 2023, trong đó :	73.018.025.545
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	16.019.134.418
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân)	56.535.984.534
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người quản lý chuyên trách nhân với tỷ lệ Lợi nhuận kế hoạch năm 2023 điều chỉnh/Lợi nhuận kế hoạch năm 2023 đã được phê duyệt)	462.906.593
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2023 (3) = (1) - (2)	33.776.203.908
(4)	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	189.355.293.359
(5)	Cổ tức năm 2023 (Không chia cổ tức)	
(6)	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (6) = (3) + (4) - (5)	223.131.497.267

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Mức trích
1	Quỹ Đầu tư phát triển	Trích 15% lợi nhuận sau thuế
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	
Trường hợp 1	Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch	Quỹ khen thưởng phúc lợi trích 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
Trường hợp 2	Lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch	Quỹ khen thưởng phúc lợi trích 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động
Trường hợp 3	Lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch	Ngoài trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động, Công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động
3	Quỹ thưởng của người quản lý	
Trường hợp 1	Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn lợi nhuận kế hoạch	Quỹ thưởng của người quản lý trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người quản lý chuyên trách
Trường hợp 2	Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch	Quỹ thưởng của người quản lý trích 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người quản lý chuyên trách
4.	Cổ tức chia cổ đông	Không thực hiện chia cổ tức (*)

(*) Năm 2024 không thực hiện chia cổ tức nhằm tăng năng lực tài chính thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” và dự án “Đầu tư xây dựng mới Xí nghiệp Chăn nuôi Vissan Bình Dương”.

3. Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày 26/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách; điều chỉnh Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1.1. Điều chỉnh Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	804.000.000	684.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	720.000.000	600.000.000
TỔNG CỘNG		1.524.000.000	1.284.000.000

1.2. Điều chỉnh Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	480.000.000	384.000.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	192.000.000	144.000.000
TỔNG CỘNG		672.000.000	528.000.000

2. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách; Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

2.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh	Thực hiện năm 2023
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	684.000.000	684.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	600.000.000	600.000.000
TỔNG CỘNG		1.284.000.000	1.284.000.000

2.2. Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh	Thực hiện năm 2023
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	384.000.000	384.000.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	144.000.000	144.000.000
TỔNG CỘNG		528.000.000	528.000.000

* Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

3. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2024, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

3.1. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2024:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Tiền lương 01 tháng	Số tháng	Quỹ lương Kế hoạch năm 2024
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	57.000.000	12	684.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	50.000.000	12	600.000.000
TỔNG CỘNG				1.284.000.000

3.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

- Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách) : 384.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách) : 144.000.000 đồng

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện chi trả theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

Số: /TTr-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của

Công ty tại địa chỉ www.vissan.com.vn bao gồm:

- Ý kiến của kiểm toán viên độc lập.
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023.
- Báo cáo kết quả kinh doanh cho kỳ kết thúc ngày 31/12/2023.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kết thúc ngày 31/12/2023 theo phương pháp trực tiếp.
- Thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ kết thúc ngày 31/12/2023.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Báo cáo tài chính
1	Tổng tài sản	Đồng	2.177.763.377.619
2	Doanh thu thuần	Đồng	3.334.181.238.819
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	138.570.974.640
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	106.794.229.453

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

Trương Việt Tiến

Số: /TTr-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn gồm:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng.
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam.
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán.
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm kiểm toán các công ty có lĩnh vực tương đồng với Công ty.
- Đáp ứng được yêu cầu về kế hoạch kiểm toán của Công ty.
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán của Công ty.

2. Thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản gồm:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
- Công ty TNHH KPMG.
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Danh sách trên là 4 Công ty Kiểm toán độc lập có uy tín được xếp hạng cao nhất theo đánh giá của Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam năm 2023.

3. Đề xuất lựa chọn cụ thể như sau:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) đáp ứng các tiêu chí trên, đồng thời trong các năm từ 2019 đến 2023 Công ty TNHH PwC (Việt Nam) luôn thực hiện tốt yêu cầu và kế hoạch kiểm toán của Công ty. Ngoài ra Công ty TNHH PwC (Việt Nam) đã có kinh nghiệm kiểm toán các Công ty kinh doanh chăn nuôi heo như Công ty TNHH De Heus, Công ty Anova Farm đồng thời có mức phí thấp nhất và phù hợp với yêu cầu, phạm vi kiểm toán của Công ty.

- Do đó Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

Trương Việt Tiến

Số: /BC-VISSAN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phần đã phát hành cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết theo quy định pháp luật

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phần đã phát hành cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết theo quy định pháp luật như sau:

Tại thời điểm cổ phần hóa, thực hiện theo hướng dẫn tại *Khoản 2 Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần*, Công ty có chính sách ưu đãi cho người lao động được mua thêm cổ phần ưu đãi nếu đáp ứng điều kiện quy định. Cụ thể, người lao động phải có tên trong danh sách thường xuyên của Công ty tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, thuộc đối tượng Công ty cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài trong thời hạn ít nhất là 03 năm (*kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu*). Các cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tương ứng với thời gian người lao động cam kết làm việc lâu dài cho Công ty.

Căn cứ *Điểm d Khoản 2 Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 (được kế thừa nội dung tại Điểm d Khoản 2 Điều 42 Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 thay thế Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011)*, trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết thì phải bán lại cho Công ty toàn bộ số cổ phần đã được mua thêm với giá sát với giá giao dịch trên thị trường nhưng không vượt quá giá đã được mua tại thời điểm cổ phần hóa.

Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty có tổng cộng 9.800 cổ phiếu quỹ do mua lại cổ phần đã phát hành ưu đãi cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết theo quy định pháp luật về cổ phần hóa, bao gồm:

STT	Số lượng cổ phiếu quỹ	Thời điểm hoàn tất mua cổ phiếu quỹ	Ghi chú
1	600	20/6/2019	Việc mua lại cổ phiếu quỹ trước thời điểm Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực
2	9.200	26/7/2023	Việc mua lại cổ phiếu quỹ sau thời điểm Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực
TỔNG CỘNG	9.800		

➤ **Đối với 600 cổ phiếu quỹ đã hoàn tất mua tại thời điểm 20/6/2019:**

Theo quy định tại *Khoản 4 Điều 310 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14*:

“*Công ty đại chúng có cổ phiếu quỹ đã mua trước thời điểm Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực được bán cổ phiếu quỹ, dùng cổ phiếu quỹ làm cổ phiếu*

thường theo quy định tại Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản quy định chi tiết thi hành các văn bản trên. Các công ty trên không được mua lại cổ phiếu của chính mình cho đến khi hoàn thành việc xử lý số cổ phiếu quỹ đã mua trước đó trừ trường hợp mua lại cổ phiếu theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14”.

Do đó, đối với 600 cổ phiếu quỹ được Công ty mua lại trước thời điểm Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực, căn cứ quy định pháp luật chứng khoán, Công ty được quyền bán cổ phiếu quỹ hoặc dùng làm cổ phiếu thưởng theo quy định Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành.

➤ **Đối với 9.200 cổ phiếu quỹ đã hoàn tất mua lại thời điểm 26/7/2023:**

Căn cứ Công văn số 4248/UBCK-QLCB ngày 02/08/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc mua lại cổ phiếu của người lao động nghỉ việc trước thời hạn cam kết:

“Sau khi mua lại cổ phiếu của người lao động, Công ty phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 36 Luật Chứng khoán và các quy định liên quan”.

Theo quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 36 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (hiệu lực từ ngày 01/01/2021):

“Công ty phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên”.

Như vậy, đối với 9.200 cổ phiếu quỹ được Công ty mua lại sau thời điểm Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực, theo quy định pháp luật chứng khoán và hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Công ty phải thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, cụ thể:

- **Tổng vốn điều lệ hiện tại:** 809.143.000.000 đồng, tương ứng 80.914.300 cổ phần.
- **Điều chỉnh giảm:** 92.000.000 đồng, tương ứng 9.200 cổ phần.
- **Tổng vốn điều lệ sau khi giảm:** 809.051.000.000 đồng, tương ứng 80.905.100 cổ phần.

Do đó, Hội đồng quản trị kính báo cáo việc giảm vốn điều lệ đối với 9.200 cổ phiếu quỹ Công ty đã hoàn tất mua lại tại thời điểm 26/7/2023 như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ
Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ quy định pháp luật và tình hình hoạt động thực tế tại Công ty, với mục tiêu xây dựng Điều lệ Công ty ngày càng hoàn thiện và chặt chẽ, vừa qua Hội đồng quản trị thực hiện rà soát Điều lệ. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số nội dung của Điều lệ cần sửa đổi, bổ sung nhằm tương thích với quy định pháp luật, phù hợp yêu cầu quản trị và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của Công ty.

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (*đính kèm dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

(Đính kèm Tờ trình số / TTr-VISSAN-HĐQT ngày / /2024 của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản)

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Khoản 1 Điều 3	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. <i>Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật, giữ chức danh Tổng giám đốc.</i>	Sửa đổi hình thức, quy định rõ số lượng người đại diện theo pháp luật nhằm phù hợp với Điểm g Khoản 2 Điều 24 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ mẫu tại Phụ lục I Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.
Khoản 1 Điều 8	Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là 809.143.000.000 đồng (Tám trăm lẻ chín tỷ, một trăm bốn mươi ba triệu đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 80.914.300 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là <i>809.051.000.000 đồng (Tám trăm lẻ chín tỷ, không trăm năm mươi một triệu đồng).</i> Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <i>80.905.100 cổ phần</i> với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Điều chỉnh giảm vốn điều lệ theo Khoản 6 Điều 36 Luật Chứng khoán năm 2019 sau khi Công ty mua lại 9.200 cổ phần hạn chế chuyển nhượng của người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết.

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điểm d Khoản 2 Điều 18	<p>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>d. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>d. <i>Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản</i> có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>
Điểm đ Khoản 1 Điều 24	<p>Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 Điều này và Điều 20 Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>đ. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên tính theo Báo cáo tài chính gần nhất;</p>	<p>Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 Điều này và Điều 20 Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>đ. <i>Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản</i> có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điểm e, h Khoản 3 Điều 29</p>	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>g. ...</p> <p>h. Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) bán tài sản hoặc thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>i) Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ Công ty ;</p>	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>e. Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>g. ...</p> <p>h. Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, bán, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Điểm e, i Khoản 3 Điều này;</p> <p>i. Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ Công ty;</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Khoản 10 Điều 29	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>(Chưa được quy định minh thị trong Điều lệ)</p>	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p><i>10. Việc giao, phân cấp thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc được thực hiện theo Điều lệ, quy chế của Công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</i></p>	<p>Ghi nhận rõ việc giao, phân cấp thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc theo Điều lệ, Quy chế Công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm phù hợp thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>
Điểm 1 Khoản 3 Điều 35	<p>Điều 35. Tổng giám đốc</p> <p>...</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p> <p>(Chưa được quy định minh thị trong Điều lệ)</p> <p>1. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p>Điều 35. Tổng giám đốc</p> <p>...</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p> <p>1. <i>Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, bán, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ giao dịch (hợp đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;</i></p> <p>m. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc thông qua việc quy định minh thị thẩm quyền của Tổng giám đốc trong Điều lệ phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ quy định pháp luật và tình hình hoạt động thực tế tại Công ty, với mục tiêu xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng hoàn thiện và chặt chẽ, vừa qua Hội đồng quản trị thực hiện rà soát Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số nội dung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị cần sửa đổi, bổ sung nhằm tương thích với quy định pháp luật, phù hợp yêu cầu quản trị và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của Công ty.

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (đính kèm dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

(Đính kèm Tờ trình số /TTr-VISSAN-HĐQT ngày / /2024 của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản)

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điểm e, h Khoản 2 Điều 12	Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ... 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ... e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; Sau khi đã được Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch đầu tư hàng năm, đối với các dự án đầu tư phát triển có tổng mức đầu tư đến 05 tỷ đồng thì Tổng Giám đốc Công ty được quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định	Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ... 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ... e) Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; - Giao Tổng Giám đốc thẩm quyền đối với dự án đầu tư như sau: + Đối với dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng	Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và nhu cầu, thực tiễn hoạt động của Công ty. - Phân cấp cho Tổng Giám đốc thẩm quyền đối với một số dự án đầu tư: + Đối với dự án thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt có tổng mức đầu tư trên 15 tỷ đồng, việc phân cấp cho Tổng Giám đốc nhằm triển khai thực hiện nhanh các công tác trong giai đoạn chuẩn bị dự án và các gói

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>đầu tư, ký kết hợp đồng kinh tế có liên quan trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án đầu tư. Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm về tính khả thi, đảm bảo hiệu quả kinh tế ở mức cao nhất, quản lý chặt chẽ chi phí để nâng hiệu quả vốn đầu tư bảo vệ tối đa lợi ích cho Công ty và cổ đông của Công ty; không được chia tách nhỏ dự án/gói thầu để thực hiện không đúng quy định;</p> <p>g)</p> <p>h) Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) bán tài sản hoặc thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>i) Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản</p>	<p><i>mức đầu tư trên 15 tỷ đồng, giao Tổng Giám đốc quyết định toàn bộ công việc có liên quan đến dự án trong giai đoạn chuẩn bị dự án để có cơ sở trình Hội đồng quản trị phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư dự án.</i></p> <p><i>+ Đối với dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng mức đầu tư không quá 15 tỷ đồng, giao Tổng Giám đốc quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư và toàn bộ công việc có liên quan đến dự án từ giai đoạn chuẩn bị dự án cho đến khi kết thúc dự án; Tổng Giám đốc có thẩm quyền điều chỉnh quy mô đầu tư, thời gian thực hiện dự án nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư của dự án trong kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt.</i></p> <p><i>+ Đối với dự án đầu tư phát sinh đột xuất ngoài kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng mức đầu tư không quá 01 tỷ đồng, giao Tổng Giám đốc quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư và toàn bộ</i></p>	<p>thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư, nhằm có các hồ sơ, tài liệu như: Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chấp thuận chủ trương đầu tư của địa phương... để có đủ cơ sở trình Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư dự án.</p> <p>+ Đối với dự án thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng mức đầu tư không quá 15 tỷ đồng, vận dụng quy định pháp luật xây dựng đối với các dự án nhỏ có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất) chỉ cần lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, trong khi các dự án trung bình và lớn trên 15 tỷ đồng phải lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo</p>

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>1 Điều 167 Luật doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ;</p>	<p><i>công việc có liên quan đến dự án từ giai đoạn chuẩn bị dự án cho đến khi kết thúc dự án, với số lượng dự án phát sinh không quá 05 dự án/năm.</i></p> <p>Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm về tính khả thi, đảm bảo hiệu quả kinh tế ở mức cao nhất, quản lý chặt chẽ chi phí để nâng hiệu quả vốn đầu tư bảo vệ tối đa lợi ích cho Công ty và cổ đông của Công ty; không được chia tách nhỏ dự án/gói thầu để thực hiện không đúng quy định.</p> <p><i>- Giao Tổng Giám đốc quyết định việc bán thanh lý tài sản có giá trị không quá 02 tỷ đồng;</i></p> <p>g)</p> <p>h) Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, <i>bán</i>, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, <i>trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của</i></p>	<p>cáo nghiên cứu khả thi. Mức phân cấp cho Tổng Giám đốc quyết định dự án có tổng mức đầu tư không quá 05 tỷ đồng theo Quy chế hiện hành đã không còn phù hợp, vì thực tế số lượng dự án mua sắm máy móc, thiết bị thông thường phục vụ sản xuất có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng là khá ít, dẫn đến không phát huy được tinh thần mạnh dạn phân cấp, giao quyền cho Tổng Giám đốc. Việc nâng phân cấp cho Tổng Giám đốc quyết định dự án có tổng mức đầu tư từ hạn mức dưới 05 tỷ đồng lên hạn mức dưới 15 tỷ đồng nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn, phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh thường nhật của Công ty.</p> <p>+ Đối với dự án nhỏ phát sinh đột xuất ngoài kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt có tổng mức đầu tư không quá 01 tỷ đồng, việc phân cấp cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nhanh một số dự án</p>

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p><i>Đại hội đồng cổ đông và Điểm e, i Khoản 2 Điều này;</i></p> <p>i) Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ;</p>	<p>nhỏ mà không thể lường trước được để đưa vào kế hoạch đầu tư hằng năm, nhằm kịp thời đáp ứng yêu cầu đầu tư đột xuất và cấp bách để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh (ví dụ: Máy biến áp 2000 kVA bị hư hỏng đột xuất cần phải thay mới năm 2021; Cầu thép Vissan bị hư hỏng đột xuất cần phải sửa chữa tạm trước Nhánh đi ra năm 2020; Tường rào Nhà máy Bắc Ninh bị đổ sập và nghiêng nhiều đoạn dài đột xuất cần phải sửa chữa năm 2020). Mặt khác, nội dung phân cấp này thực tế đã được giao cho Tổng Giám đốc tại Khoản 3 Điều 4 Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị năm 2018, nhưng được đưa ra khỏi Quy chế năm 2021 để chờ sự phê duyệt của Hội đồng quản trị về nâng hạn mức tổng mức đầu tư phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định dự án, tuy nhiên sau đó Hội đồng quản trị lại chấp thuận nâng</p>

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>cấp hạn mức với việc dự án phải có trong danh mục kế hoạch đầu tư hàng năm. Đối với đề xuất về số lượng dự án phát sinh đột xuất giới hạn ở mức 05 dự án/năm nhằm tránh việc lạm dụng quy định này thực hiện đầu tư ngoài kế hoạch đầu tư được Hội đồng quản trị phê duyệt hàng năm; ngoài ra, theo thống kê từ năm 2019 – 2021 thì số lượng dự án phát sinh đột xuất trung bình là khoảng 5 dự án/năm, đồng thời hạn mức này đáp ứng phù hợp với thực tiễn hiện nay.</p> <p>- Phân cấp cho Tổng Giám đốc thẩm quyền trong việc bán thanh lý tài sản nhằm đáp ứng nhu cầu từ thực tiễn hoạt động của Công ty, tạo thuận lợi trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>

Số: /BC-VISSAN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện dự án Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan như sau:

I. Tình hình thực hiện dự án Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan

1. Gói thầu Tư vấn Quản lý dự án:

- Ký kết Hợp đồng số 134/2019/QLDA-NAGECCO-CT ngày 24/4/2019 với Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng Hợp (Công ty NAGECCO). Thời gian thực hiện công việc: 34 tháng kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực (Phụ lục Hợp đồng số 1; hết hạn vào ngày 29/03/2022).
- Hai bên đã nhiều lần thương thảo gia hạn hợp đồng, tuy nhiên chưa đi đến thống nhất về nội dung thanh toán trước một phần công việc, tạm ứng thêm và điều kiện thu hồi tiền tạm ứng thêm cho nên hợp đồng tư vấn quản lý dự án đến nay vẫn chưa được gia hạn thời gian thực hiện và Tư vấn Quản lý dự án đã tạm ngưng thực hiện công tác tư vấn quản lý dự án.

2. Gói thầu Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập tổng dự toán:

- Ký kết Hợp đồng số 1605/2019/TVTK-SAGEN ngày 24/5/2019 với Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng SAGEN (Công ty SAGEN).
- Công ty SAGEN đã gửi dự thảo hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán toàn bộ Công trình (cập nhật định mức xây dựng theo quy định mới và bộ đơn giá tháng 11/2021), hồ sơ thiết kế công nghệ dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/ 1 giờ và hồ sơ thiết kế 3D BIM; đã chuyển hồ sơ cho Tư vấn Quản lý dự án (Công ty NAGECCO), Tư vấn Thẩm tra (Công ty DONIS) xem xét. Tuy nhiên, hồ sơ thiết kế hiện nay đang dựa trên ranh giới, mốc giới theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện hữu chưa được cập nhật đúng với hiện trạng khu đất dự án. Do đó, sau khi Công ty VISSAN thực hiện xong thủ tục chỉnh lý ranh giới, mốc giới trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng với hiện trạng khu đất dự án, thì các hồ sơ thiết kế và dự toán sẽ được cập nhật lại cho phù hợp.

3. Gói thầu Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán:

- Ký kết Hợp đồng số 09/2019/TVTT ngày 25/7/2019 với Công ty Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Đồng Nai (Công ty DONIS), thời gian thực hiện hợp đồng 06

tháng, không kể thời gian thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán.

- Công ty DONIS phối hợp thực hiện thẩm tra dự thảo hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán toàn bộ Công trình, hồ sơ Thiết kế công nghệ Dây chuyền giết mổ heo của nhà thầu Tư vấn thiết kế SAGEN.

4. Gói thầu Xây lắp hạng mục Tường rào bao quanh khu đất và cổng tạm:

- Hợp đồng thi công xây lắp tường rào và cổng tạm số 09/2019/VISSAN-VTA ký ngày 24/4/2019, lệnh khởi công ngày 03/5/2019.
- Nhà thầu Xây dựng (Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Vạn Tuấn Anh) hoàn tất thi công ngày 31/12/2019; đã tiến hành nghiệm thu kỹ thuật ngày 13/01/2020.
- Các bên liên quan đã tổ chức nghiệm thu vào ngày 30/11/2020. Tuy nhiên, đến nay Công ty VISSAN chưa đồng ý nghiệm thu vì các khiếm khuyết trong giai đoạn thi công của nhà thầu.
- Để có cơ sở nghiệm thu và thanh toán, Công ty và đại diện Nhà thầu đã họp và thống nhất ký biên bản họp số 43/BB-BDA ngày 28/12/2023 về việc chủ đầu tư sẽ chủ trì tổ chức kiểm định hạng mục xây lắp tường rào và cổng tạm do Nhà thầu thực hiện. Chi phí tổ chức kiểm định, Chủ đầu tư sẽ cản trừ vào đợt thanh toán tiếp theo của hợp đồng. Ngoài ra, nếu kết quả kiểm định các đoạn tường rào, cổng tạm cho kết quả không đạt buộc phải sửa chữa, khắc phục thì Nhà thầu phải khắc phục và chịu mọi chi phí liên quan.

6. Về thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án:

- Thực hiện nội dung Điều 11 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 02/NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày 21/4/2022, Công ty VISSAN đã gửi văn bản số 1487/VISSAN-BDA-BPC ngày 22/4/2022 đến UBND tỉnh Long An để nêu ý kiến đồng thuận với chủ trương của UBND tỉnh Long An về việc rút dự án Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan khỏi quy hoạch cụm công nghiệp để chuyển thành dự án đầu tư trực tiếp với điều kiện được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương có văn bản đồng ý cho Công ty VISSAN được kế thừa toàn bộ hồ sơ pháp lý của dự án đã được phê duyệt và được tiếp tục triển khai thực hiện dự án trên khu đất. Đến ngày 05/7/2022, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 6025/QĐ-UBND về việc bãi bỏ Quyết định thành lập Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan.
- Sau đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An đã hướng dẫn, tổ chức họp và kết luận tại văn bản số 1582/TB-SKHĐT ngày 09/12/2022 là đề nghị Công ty VISSAN thực hiện hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án (theo mục tiêu đầu tư mới).
- Lần lượt các ngày 24/02/2023, ngày 05/06/2023 và ngày 06/10/2023, Công ty Vissan đã lập và nộp Hồ sơ đề xuất Chấp thuận dự án theo mục tiêu mới và đã trình Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An thẩm định, các Sở ngành gồm: Sở Xây dựng, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Khoa học & Công nghệ, UBND huyện Bến Lức đã thống nhất hồ sơ đề xuất đầu tư của Dự án; ngoại trừ Sở

Tài nguyên & Môi trường hiện nay chỉ thống nhất nội dung về môi trường của Dự án mà chưa thống nhất nội dung liên quan đến sử dụng đất đai của Dự án.

- Trước tình hình trên, Công ty đã có các Văn bản gửi đến UBND tỉnh Long An kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An chủ trì cuộc họp giữa Công ty Vissan với đại diện Lãnh đạo các Sở ngành liên quan nhằm tháo gỡ các vướng mắc của Công ty Vissan, trong đó có nội dung liên quan đến ý kiến của Sở Tài nguyên & Môi trường nêu trên.
- Ngày 28/02/2024, UBND tỉnh Long An đã có văn bản số 1824/UBND-KTTC phúc đáp Công ty Vissan, trong đó giao cho Sở Tài nguyên & Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư, các đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, giải quyết các vướng mắc của Công ty Vissan; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.
- Hiện nay, Công ty đang tích cực, chủ động làm việc với các Sở ngành tỉnh Long An để sớm tháo gỡ các vướng mắc của Dự án.

II. Kế hoạch triển khai các công việc chính của Dự án năm 2024:

- Xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;
- Lập, thẩm định, phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- Thực hiện thủ tục gia hạn sử dụng đất, ký hợp đồng thuê đất;
- Lập, thẩm tra, thẩm định và phê duyệt hồ sơ dự án điều chỉnh.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện dự án Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT. TKHĐQT.

Nguyễn Phúc Khoa

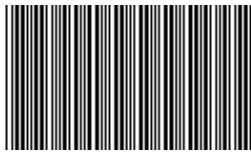


Sức Sống Mỗi Ngày

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

Ngày 26/04/2024

DỰ THẢO



PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông/Đại diện cổ đông: Nguyễn Văn A

Mã cổ đông/Đại diện cổ đông: VSN0001

Số lượng cổ phần biểu quyết: 1,000 cổ phần

Sau khi nghiên cứu nội dung các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản, Tôi có ý kiến biểu quyết từng vấn đề như sau:

STT	Nội dung biểu quyết (đánh dấu x vào ô tương ứng)	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
1	Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; Phương hướng nhiệm vụ năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Tờ trình thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Báo cáo về việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phần đã phát hành cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết theo quy định pháp luật	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11	Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Cổ đông/Đại diện cổ đông
ký tên

Số: /NQĐHĐCĐ-VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN

Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (Công ty VISSAN);

Xét Biên bản họp số /BBĐHĐCĐ-VISSAN ngày / /2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; Phương hướng nhiệm vụ năm 2024 với các nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu: 3.384.604.951.353 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 138.570.974.640 đồng
- Sản lượng:
 - Thịt heo các loại: 9.854 tấn
 - Thịt bò: 616 tấn
 - Thực phẩm Chế biến: 21.511 tấn

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu: 3.570.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 140.000.000.000 đồng
- Sản lượng:
 - Thịt heo các loại: 10.000 tấn
 - Thịt bò: 600 tấn
 - Thực phẩm Chế biến: 23.500 tấn

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024, cụ thể như sau

1. Phân phối lợi nhuận năm 2023: (ĐVT: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	Lợi nhuận sau thuế 2023	106.794.229.453
(2)	Trích lập các Quỹ năm 2023, trong đó :	73.018.025.545
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	16.019.134.418
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân)	56.535.984.534
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người quản lý chuyên trách nhân với tỷ lệ Lợi nhuận kế hoạch năm 2023 điều chỉnh/Lợi nhuận kế hoạch năm 2023 đã được phê duyệt)	462.906.593
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2023 (3) = (1) - (2)	33.776.203.908
(4)	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	189.355.293.359
(5)	Cổ tức năm 2023 (Không chia cổ tức)	
(6)	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (6) = (3) + (4) - (5)	223.131.497.267

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Mức trích
1	Quỹ Đầu tư phát triển	Trích 15% lợi nhuận sau thuế
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	
Trường hợp 1	Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch	Quỹ khen thưởng phúc lợi trích 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
Trường hợp 2	Lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch	Quỹ khen thưởng phúc lợi trích 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động

Trường hợp 3	Lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch	Ngoài trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động, Công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người lao động
3	Quỹ thưởng của người quản lý	
Trường hợp 1	Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch	Quỹ thưởng của người quản lý trích 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người quản lý chuyên trách
Trường hợp 2	Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn lợi nhuận kế hoạch	Quỹ thưởng của người quản lý trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 của người quản lý chuyên trách
4.	Cổ tức chia cổ đông	Không thực hiện chia cổ tức.

3. Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế

Điều 5. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách; điều chỉnh Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1.1. Điều chỉnh Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	804.000.000	684.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	720.000.000	600.000.000
TỔNG CỘNG		1.524.000.000	1.284.000.000

1.2. Điều chỉnh Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	480.000.000	384.000.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	192.000.000	144.000.000
TỔNG CỘNG		672.000.000	528.000.000

2. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách; Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

2.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh	Thực hiện năm 2023
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	684.000.000	684.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	600.000.000	600.000.000
TỔNG CỘNG		1.284.000.000	1.284.000.000

2.2. Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh	Thực hiện năm 2023
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	384.000.000	384.000.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	144.000.000	144.000.000
TỔNG CỘNG		528.000.000	528.000.000

* Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

3. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2024, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

3.1. Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2024:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Tiền lương 01 tháng	Số tháng	Quỹ lương Kế hoạch năm 2023
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	57.000.000	12	684.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	50.000.000	12	600.000.000
TỔNG CỘNG				1.284.000.000

3.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

- Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách) : 384.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách) : 144.000.000 đồng

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản đã được kiểm toán.

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản.

Điều 8. Thông qua Báo cáo về việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phần đã phát hành cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết theo quy định pháp luật, cụ thể:

- Tổng vốn điều lệ hiện tại: 809.143.000.000 VNĐ, tương ứng 80.914.300 cổ phần.
- Điều chỉnh giảm: 92.000.000 VNĐ, tương ứng 9.200 cổ phần.
- Tổng vốn điều lệ sau khi giảm: 809.051.000.000 VNĐ, tương ứng 80.905.100 cổ phần.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (đính kèm Phụ lục 1).

Điều 10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ Nghệ Súc sản (đính kèm Phụ lục 2).

Điều 11. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản./.

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- UBCKNN, HNX;
- Công bố trên website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA – CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Phúc Khoa

DỰ THẢO

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SỨC SẢN

(Đính kèm Nghị quyết số /NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày / /2024 của Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản)

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Khoản 1 Điều 3	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. <i>Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật, giữ chức danh Tổng giám đốc.</i>	Sửa đổi hình thức, quy định rõ số lượng người đại diện theo pháp luật nhằm phù hợp với Điểm g Khoản 2 Điều 24 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ mẫu tại Phụ lục I Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.
Khoản 1 Điều 8	Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là 809.143.000.000 đồng (Tám trăm lẻ chín tỷ, một trăm bốn mươi ba triệu đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 80.914.300 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Vốn điều lệ của Công ty là <i>809.051.000.000 đồng (Tám trăm lẻ chín tỷ, không trăm năm mươi một triệu đồng).</i> Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <i>80.905.100 cổ phần</i> với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Điều chỉnh giảm vốn điều lệ theo Khoản 6 Điều 36 Luật Chứng khoán năm 2019 sau khi Công ty mua lại 9.200 cổ phần hạn chế chuyển nhượng của người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết.

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điểm d Khoản 2 Điều 18	<p>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>d. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>d. <i>Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản</i> có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>
Điểm đ Khoản 1 Điều 24	<p>Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 Điều này và Điều 20 Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>đ. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên tính theo Báo cáo tài chính gần nhất;</p>	<p>Điều 24. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 Điều này và Điều 20 Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>đ. <i>Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản</i> có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điểm e, h Khoản 3 Điều 29</p>	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>g. ...</p> <p>h. Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) bán tài sản hoặc thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>i) Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ Công ty ;</p>	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>e. Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>g. ...</p> <p>h. Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, bán, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Điểm e, i Khoản 3 Điều này;</p> <p>i. Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ Công ty;</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Khoản 10 Điều 29	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>(Chưa được quy định minh thị trong Điều lệ)</p>	<p>Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p><i>10. Việc giao, phân cấp thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc được thực hiện theo Điều lệ, quy chế của Công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</i></p>	<p>Ghi nhận rõ việc giao, phân cấp thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc theo Điều lệ, Quy chế Công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm phù hợp thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>
Điểm 1 Khoản 3 Điều 35	<p>Điều 35. Tổng giám đốc</p> <p>...</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p> <p>(Chưa được quy định minh thị trong Điều lệ)</p> <p>1. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p>Điều 35. Tổng giám đốc</p> <p>...</p> <p>3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p> <p>1. <i>Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, bán, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ giao dịch (hợp đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;</i></p> <p>m. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và quy định pháp luật.</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc thông qua việc quy định minh thị thẩm quyền của Tổng giám đốc trong Điều lệ phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và thực tiễn hoạt động của Công ty.</p>

DỰ THẢO

PHỤ LỤC 2

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

(Đính kèm Nghị quyết số /NQĐHĐCĐ-VISSAN ngày / /2024 của Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản)

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điểm e, h Khoản 2 Điều 12	<p>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>Sau khi đã được Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch đầu tư hàng năm, đối với các dự án đầu tư phát triển có tổng mức đầu tư đến 05 tỷ đồng thì Tổng Giám đốc Công ty được quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định</p>	<p>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>e) Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán thanh lý tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>- Giao Tổng Giám đốc thẩm quyền đối với dự án đầu tư như sau:</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng</p>	<p>Phân định rõ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc phù hợp Luật Doanh nghiệp, yêu cầu quản trị và nhu cầu, thực tiễn hoạt động của Công ty.</p> <p>- Phân cấp cho Tổng Giám đốc thẩm quyền đối với một số dự án đầu tư: + Đối với dự án thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt có tổng mức đầu tư trên 15 tỷ đồng, việc phân cấp cho Tổng Giám đốc nhằm triển khai thực hiện nhanh các công tác trong giai đoạn chuẩn bị dự án và các gói thầu cần thực hiện trước khi có</p>

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>đầu tư, ký kết hợp đồng kinh tế có liên quan trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án đầu tư. Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm về tính khả thi, đảm bảo hiệu quả kinh tế ở mức cao nhất, quản lý chặt chẽ chi phí để nâng hiệu quả vốn đầu tư bảo vệ tối đa lợi ích cho Công ty và cổ đông của Công ty; không được chia tách nhỏ dự án/gói thầu để thực hiện không đúng quy định;</p> <p>g)</p> <p>h) Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) bán tài sản hoặc thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>i) Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản</p>	<p><i>mức đầu tư trên 15 tỷ đồng, giao Tổng Giám đốc quyết định toàn bộ công việc có liên quan đến dự án trong giai đoạn chuẩn bị dự án để có cơ sở trình Hội đồng quản trị phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư dự án.</i></p> <p><i>+ Đối với dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng mức đầu tư không quá 15 tỷ đồng, giao Tổng Giám đốc quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư và toàn bộ công việc có liên quan đến dự án từ giai đoạn chuẩn bị dự án cho đến khi kết thúc dự án; Tổng Giám đốc có thẩm quyền điều chỉnh quy mô đầu tư, thời gian thực hiện dự án nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư của dự án trong kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt.</i></p> <p><i>+ Đối với dự án đầu tư phát sinh đột xuất ngoài kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng mức đầu tư không quá 01 tỷ đồng, giao Tổng Giám đốc quyết định phê duyệt</i></p>	<p>quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư, nhằm có các hồ sơ, tài liệu như: Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chấp thuận chủ trương đầu tư của địa phương... để có đủ cơ sở trình Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư dự án.</p> <p>+ Đối với dự án thuộc kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt và có tổng mức đầu tư không quá 15 tỷ đồng, vận dụng quy định pháp luật xây dựng đối với các dự án nhỏ có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất) chỉ cần lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, trong khi các dự án trung bình và lớn trên 15 tỷ đồng phải lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi. Mức phân cấp cho Tổng</p>

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>1 Điều 167 Luật doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ;</p>	<p><i>chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư và toàn bộ công việc có liên quan đến dự án từ giai đoạn chuẩn bị dự án cho đến khi kết thúc dự án, với số lượng dự án phát sinh không quá 05 dự án/năm.</i></p> <p>Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm về tính khả thi, đảm bảo hiệu quả kinh tế ở mức cao nhất, quản lý chặt chẽ chi phí để nâng hiệu quả vốn đầu tư bảo vệ tối đa lợi ích cho Công ty và cổ đông của Công ty; không được chia tách nhỏ dự án/gói thầu để thực hiện không đúng quy định.</p> <p><i>- Giao Tổng Giám đốc quyết định việc bán thanh lý tài sản có giá trị không quá 02 tỷ đồng;</i></p> <p>g)</p> <p>h) Thông qua giao dịch (hợp đồng) mua, <i>bán</i>, vay và giao dịch (hợp đồng) khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, <i>trừ trường hợp giao dịch (hợp đồng) thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ</i></p>	<p>Giám đốc quyết định dự án có tổng mức đầu tư không quá 05 tỷ đồng theo Quy chế hiện hành đã không còn phù hợp, vì thực tế số lượng dự án mua sắm máy móc, thiết bị thông thường phục vụ sản xuất có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng là khá ít, dẫn đến không phát huy được tinh thần mạnh dạn phân cấp, giao quyền cho Tổng Giám đốc. Việc nâng phân cấp cho Tổng Giám đốc quyết định dự án có tổng mức đầu tư từ hạn mức dưới 05 tỷ đồng lên hạn mức dưới 15 tỷ đồng nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn, phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh thường nhật của Công ty.</p> <p>+ Đối với dự án nhỏ phát sinh đột xuất ngoài kế hoạch đầu tư hàng năm được Hội đồng quản trị phê duyệt có tổng mức đầu tư không quá 01 tỷ đồng, việc phân cấp cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nhanh một số dự án nhỏ mà không thể lường trước được để đưa vào kế hoạch đầu tư hằng năm,</p>

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p><i>đồng và Điểm e, i Khoản 2 Điều này;</i></p> <p>i) Thông qua giao dịch (hợp đồng) có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp, Khoản 4 Điều 38 Điều lệ;</p>	<p>nhằm kịp thời đáp ứng yêu cầu đầu tư đột xuất và cấp bách để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh (ví dụ: Máy biến áp 2000 kVA bị hư hỏng đột xuất cần phải thay mới năm 2021; Cầu thép Vissan bị hư hỏng đột xuất cần phải sửa chữa tạm trước Nhánh đi ra năm 2020; Tường rào Nhà máy Bắc Ninh bị đổ sập và nghiêng nhiều đoạn dài đột xuất cần phải sửa chữa năm 2020). Mặt khác, nội dung phân cấp này thực tế đã được giao cho Tổng Giám đốc tại Khoản 3 Điều 4 Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị năm 2018, nhưng được đưa ra khỏi Quy chế năm 2021 để chờ sự phê duyệt của Hội đồng quản trị về nâng hạn mức tổng mức đầu tư phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định dự án, tuy nhiên sau đó Hội đồng quản trị lại chấp thuận nâng cấp hạn mức với việc dự án phải có trong danh mục kế hoạch đầu tư hàng năm. Đối với đề xuất về số lượng dự án phát sinh đột xuất giới hạn ở</p>

Điều khoản	Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>mức 05 dự án/năm nhằm tránh việc lạm dụng quy định này thực hiện đầu tư ngoài kế hoạch đầu tư được Hội đồng quản trị phê duyệt hàng năm; ngoài ra, theo thống kê từ năm 2019 – 2021 thì số lượng dự án phát sinh đột xuất trung bình là khoảng 5 dự án/năm, đồng thời hạn mức này đáp ứng phù hợp với thực tiễn hiện nay.</p> <p>- Phân cấp cho Tổng Giám đốc thẩm quyền trong việc bán thanh lý tài sản nhằm đáp ứng nhu cầu từ thực tiễn hoạt động của Công ty, tạo thuận lợi trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>